|  |  |
| --- | --- |
| UBND TỈNH BẮC GIANG**SỞ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH** | ***Biểu mẫu số 02/ĐGTĐ-BHM*** |

**Phụ lục I**

**BIỂU MẪU ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG CỦA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH**

**DỰ KIẾN BAN HÀNH MỚI TRONG NGHỊ QUYẾT CỦA HĐND TỈNH**

*(Kèm theo Bản đánh giá thủ tục hành chính của dự thảo Nghị quyết)*

**Tên dự thảo văn bản:** Nghị quyết Quy định chính sách hỗ trợ phát triển du lịch cộng đồng trên địa bàn tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2023-2030

**THỦ TỤC HÀNH CHÍNH 1: Hỗ trợ quy hoạch chi tiết 1/500, lập dự án điểm du lịch cộng đồng**

|  |
| --- |
| **I. SỰ CẦN THIẾT CỦA QUY ĐỊNH VỀ THỦ TỤC HÀNH CHÍNH TẠI DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT** |
| **1. Nội dung cụ thể trong ngành, lĩnh vực mà Nhà nước cần quản lý hoặc các biện pháp có tính chất đặc thù phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của địa phương?** | a) Nội dung cụ thể trong ngành, lĩnh vực mà Nhà nước cần quản lý hoặc các biện pháp có tính chất đặc thù phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của địa phương: Hỗ trợ các tổ chức/cá nhân đầu tư kinh doanh tại các điểm du lịch cộng đồng (DLCĐ).b) Nêu rõ lý do Nhà nước cần quản lý hoặc ban hành các biện pháp có tính chất đặc thù phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của địa phương: Quy định thủ tục hành chính (TTHC) để đảm bảo tính thống nhất trong triển khai và tổ chức thực hiện; rõ quy trình, trách nhiệm trong tham mưu giải quyết thủ tục hành chính; phòng ngừa, ngăn chặn và không để xảy ra tiêu cực, tham ô, tham nhũng, trục lợi cá nhân; đáp ứng yêu cầu thực hiện các nhiệm vụ chính trị, đảm bảo kỷ luật, kỷ cương trong quản lý tài chính, ngân sách. |
| **2. Nội dung quyền, nghĩa vụ và lợi ích hợp pháp cụ thể của cá nhân, tổ chức cần được bảo đảm?** | a) Nội dung quyền, nghĩa vụ và lợi ích hợp pháp cụ thể của cá nhân, tổ chức cần được bảo đảm:- Được tuyên truyền, phổ biến về các chính sách hỗ trợ của tỉnh.- Tổ chức/cá nhân có nhu cầu hỗ trợ cần đảm bảo đầy đủ các yêu cầu về thành phần hồ sơ theo quy định tại TTHC, cần phối hợp với cơ quan được giao nhiệm vụ triển khai chính sách hỗ trợ của tỉnh để thẩm định hồ sơ, đánh giá hồ sơ, đánh giá thực tế và xác minh thông tin mà tổ chức đã cung cấp theo hồ sơ đề nghị hỗ trợ. - Trường hợp hồ sơ đảm bảo và phù hợp, tổ chức/cá nhân sẽ được hỗ trợ kinh phí bằng hình thức chuyển khoản.b) Nêu rõ lý do Nhà nước cần quy định: Quy định TTHC để đảm bảo quyền, nghĩa vụ và lợi ích hợp pháp của đối tượng được hưởng, bảo đảm quy trình thực hiện được thuận lợi, rõ ràng, minh bạch, đúng đối tượng; đảm bảo quy định về chế độ, chính sách cho đối tượng được thụ hưởng. |
| **3. Lý do lựa chọn biệnpháp quy định thủ tục hành chính để thực hiện yêu cầu quản lý nhà nước hoặc thực hiện các biện pháp có tính chất đặc thù phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của địa phương và bảo đảm quyền, nghĩa vụ và lợi ích hợp pháp của cá nhân, tổ chức?** | a) Lý do quy định thủ tục hành chính: - Đến thời điểm đề nghị xây dựng dự thảo Nghị quyết, không có thủ tục nào được cấp có thẩm quyền công bố phù hợp để áp dụng.- Ban hành quy định TTHC để đảm bảo tính thống nhất trong triển khai và tổ chức thực hiện; rõ quy trình, trách nhiệm trong tham mưu giải quyết thủ tục hành chính; phòng ngừa, ngăn chặn và không để xảy ra tiêu cực, tham ô, tham nhũng, trục lợi cá nhân; đáp ứng yêu cầu thực hiện các nhiệm vụ chính trị, đảm bảo kỷ luật, kỷ cương trong quản lý tài chính, ngân sách.b) Nêu rõ điều, khoản quy định thủ tục hành chính tại dự thảo văn bản: Điều 4 của Quy định chính sách hỗ trợ phát triển du lịch cộng đồng trên địa bàn tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2023-2030 được ban hành kèm theo Dự thảo Nghị quyết. |
| **4. Có biện pháp nào khác có thể sử dụng mà không phải bằng quy định thủ tục hành chính không?** | Có □ Không ☒Nếu Có, nêu rõ biện pháp: ……………………………………………………Trường hợp Có, nhưng vẫn lựa chọn biện pháp quy định thủ tục hành chính thì nêu rõ lý do: ………………………………………………………………Nếu Không, nêu rõ lý do: Trường hợp không quy định thành thủ tục hành chính sẽ không có sự thống nhất trong cách thức tổ chức thực hiện, thành phần hồ sơ tiếp nhân, từ đó dẫn đến không có cơ sở để kiểm soát, giám sát và dễ xảy ra tiêu cực, tham ô, tham nhũng, trục lợi cá nhân |
| **II. ĐÁNH GIÁ TÍNH HỢP PHÁP CỦA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH** |
| 1. Có được ban hành theo đúng thẩm quyền không? | Có ☒Không □Nêu rõ lý do: TTHC này được đề xuất theo đúng thẩm quyền được quy định tại Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2020) và các quy định của pháp luật về kiểm soát thủ tục hành chính; đảm bảo tính thống nhất của hệ thống pháp luật và đảm bảo tính tương thích của nội dung chính sách đề nghị xây dựng mới |
| 2. Có mâu thuẫn, chồng chéo hoặc không phù hợp, thống nhất với quy định tại các văn bản khác không? | - Với văn bản của cơ quan nhà nước cấp trên: Có □ Không ☒Nếu Có, đề nghị nêu rõ:+ Tên bộ phận tạo thành: + Nêu rõ điều, khoản, tên văn bản tương ứng: + Đề xuất cách thức giải quyết để đảm bảo tính thống nhất, đồng bộ của hệ thống pháp luật hoặc lý do vẫn quy định như tại dự án, dự thảo - Với văn bản của cơ quan khác: Có □ Không ☒Nếu Có, đề nghị nêu rõ:+ Tên bộ phận tạo thành: + Nêu rõ điều, khoản, tên văn bản tương ứng: + Đề xuất cách thức giải quyết để đảm bảo tính thống nhất, đồng bộ của hệ thống pháp luật hoặc lý do vẫn quy định như tại dự án, dự thảo - Với điều ước quốc tế có liên quan mà CHXHCN Việt Nam là thành viên: Có □ Không ☒Nếu Có, đề nghị nêu rõ:+ Tên bộ phận tạo thành: + Nêu rõ điều, khoản, điều ước quốc tế tương ứng: + Đề xuất cách thức giải quyết để đảm bảo tính tương thích với điều ước quốc tế hoặc lý do vẫn quy định như tại dự án, dự thảo |
| **III. ĐÁNH GIÁ TÍNH HỢP LÝ CỦA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH** |
| **1. Tên thủ tục hành chính** |
| Có được quy định rõ ràng, cụ thể và phù hợp không? | Có ☒Không □Nêu rõ lý do: Tên TTHC trên đã đảm bảo theo đúng hướng dẫn tại Phụ lục II của Thông tư số 03/2022/TT-BTP ngày 10/02/2022 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp Hướng dẫn việc đánh giá tác động của thủ tục hành chính trong lập đề nghị xây dựng văn bản quy phạm pháp luật và soạn thảo dự án, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật |
| **2. Trình tự thực hiện** |
| a) Có được quy định rõ ràng và cụ thể về các bước thực hiện không? | Có ☒Không □Nêu rõ lý do: Thủ tục hành chính này đã quy định rõ ràng và cụ thể về các bước thực hiện trong dự thảo Nghị quyết.  |
| b) Có được quy định, phân định rõ trách nhiệm và nội dung công việc của cơ quan nhà nước và cá nhân, tổ chức khi thực hiện không? | Có ☒ Không □Nêu rõ lý do: Thủ tục hành chính này đã quy định, phân định rõ trách nhiệm và nội dung công việc của cơ quan nhà nước và cá nhân, tổ chức khi thực hiện trong dự thảo Nghị quyết. |
| c) Có áp dụng cơ chế liên thông không? | Có □ Không ☒Nêu rõ lý do: Nội dung, trình tự thực hiện và thành phần hồ sơ của Thủ tục hành chính rõ ràng, dễ hiểu. Việc triển khai chính sách hỗ trợ đã được UBND tỉnh giao cho Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tổ chức thực hiện. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch hoàn toàn có thể chủ động tổ chức thực hiện. |
| d) Có quy định việc kiểm tra, đánh giá, xác minh thực tế của cơ quan nhà nước không? | Có ☒Không □Nếu Có, nêu rõ nội dung quy định: Quy định tại điểm b khoản 3 Điều 10 của Quy định chính sách hỗ trợ phát triển du lịch cộng đồng trên địa bàn tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2023-2030 được ban hành kèm theo Dự thảo Nghị quyếtLý do quy định: Quá trình thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về phát triển du lịch cộng đồng và thông qua quá trình triển khai thực hiện chính sách hỗ trợ theo Đề án phát triển du lịch cộng đồng tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2022 – 2030.thay thế: Có □ Không ☒Nếu Có, nêu rõ lý do vẫn quy định như tại dự án, dự thảo:  |
| **3. Cách thức thực hiện** |
| a) Nộp hồ sơ: Trực tiếp □ Bưu chính□ Điện tử □b) Nhận kết quả: Trực tiếp□Bưu chính □Điện tử□ | - Có được quy định rõ ràng, cụ thể không? Có □ Không ☒Nêu rõ lý do: Hình thức nộp hồ sơ và nhận kết quả sẽ được quy định cụ thể tại Thủ tục hành chính được công bố sau khi Nghị quyết này được HĐND tỉnh thông qua, theo hướng chấp nhận tất cả các hình thức nộp hồ sơvà nhận kết quả (gồm: trực tiếp, bưu chính, điện tử).- Có được quy định phù hợp và tạo thuận lợi, tiết kiệm chi phí cho cơ quan nhà nước, cá nhân, tổ chức khi thực hiện không? Có ☒Không □Nêu rõ lý do: Việc sử dụng nhiều hình thức tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả sẽ tạo thuận lợi, tiết kiệm kiệm chi phí cho cơ quan nhà nước, cá nhân, tổ chức khi thực hiện |
| **4. Thành phần, số lượng hồ sơ** |
| 4.1. Trường hợp được quy định tại Khoản 1, 2 Điều 10 của Quy định chính sách hỗ trợ phát triển du lịch cộng đồng trên địa bàn tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2023-2030 được ban hành kèm theo Dự thảo Nghị quyết |
| a) Tên thành phần hồ sơ 1: Đơn đề nghị hỗ trợ chính sách phát triển du lịch cộng đồng | - Nêu rõ lý do quy định: Để xác định tính tự nguyện của tổ chức- Yêu cầu về hình thức: theo mẫu số 01 được quy định tại phụ lục kèm theo Quy định chính sách hỗ trợ phát triển du lịch cộng đồng trên địa bàn tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2023-2030 được ban hành kèm theo Dự thảo Nghị quyếtLý do quy định: Giúp tổ chức dễ dàng thực hiện và cơ quan quản lý nhà nước thuận lợi hơn trong công tác thẩm định, quản lý hồ sơ chi trả. |
| b) Tên thành phần hồ sơ 2: Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/đăng ký kinh doanh  | - Nêu rõ lý do quy định: Để xác minh tư cách pháp nhân của tổ chức/cá nhân- Yêu cầu về hình thức: Bản sao giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp theo quy định hiện hànhLý do quy định: Cơ quan quản lý nhà nước thuận lợi hơn trong công tác thẩm định, xác định đúng đối tượng hưởng chính sách và quản lý hồ sơ chi trả. |
| c) Tên thành phần hồ sơ 3: Cam kết thực hiện kinh doanh du lịch 05 năm, kể từ thời điểm nhận được hỗ trợ đầu tư. | - Nêu rõ lý do quy định: theo mẫu số 02 được quy định tại phụ lục kèm theo Quy định chính sách hỗ trợ phát triển du lịch cộng đồng trên địa bàn tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2023-2030 được ban hành kèm theo Dự thảo Nghị quyết.Để xác định đảm bảo chất lượng dịch vụ du lịch, công tác an ninh an toàn, đảm bảo vệ sinh môi trường và an toàn vệ sinh thực phẩm cho khách du lịch. Cam kết giữ và bảo vệ những công trình, hạng mục được chính quyền hỗ trợ.- Yêu cầu về hình thức: Theo quy định hiện hànhLý do quy định: Cơ quan quản lý nhà nước thuận lợi hơn trong công tác thẩm định và quản lý hồ sơ chi trả. |
| d) Tên thành phần hồ sơ 4: Hồ sơ hoàn thành hạng mục đề nghị hỗ trợ . | - Nêu rõ lý do quy định: Để xác định là công trình đã hoàn thành, đảm bảo yêu cầu, điều kiện về chất lượng theo quy định hiện hành. - Yêu cầu về hình thức: Theo quy định hiện hànhLý do quy định: Cơ quan quản lý nhà nước thuận lợi hơn trong công tác thẩm định và quản lý hồ sơ chi trả. |
| đ) Tên thành phần hồ sơ 5: Hóa đơn. | - Nêu rõ lý do quy định: Để xác định tổng chi phí, từ đó xác định định mức hỗ trợ kinh phí tài chính cho tổ chức/cá nhân- Yêu cầu về hình thức: Theo quy định hiện hànhLý do quy định: Cơ quan quản lý nhà nước thuận lợi hơn trong công tác thẩm định và quản lý hồ sơ chi trả. |
| e) Số lượng bộ hồ sơ: 01 bộ | Lý do *(nếu quy định từ 02 bộ hồ sơ trở lên)* |
| **5. Thời hạn giải quyết** |
| a) Có được quy định rõ ràng, cụ thể và phù hợp không? | -Có ☒Không □- Nêu rõ thời hạn giải quyết thủ tụchành chính: 22 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơLý do quy định: Để đối tượng thụ hưởng chính sách và cơ quan giải quyết thủ tục hành chính chủ động trong tổ chức thực hiện, nâng cao trách nhiệm của từng bộ phận theo quy định; Việc phân chia cụ thể thời gian từng bước thực hiện sẽ được quy định tại thủ tục hành chính được công bố và thủ tục nội bộ sau khi Nghị quyết này được HĐND tỉnh thông qua |
| b) Trong trường hợp một thủ tục hành chính do nhiều cơ quan có thẩm quyền giải quyết, đã quy định rõ ràng, đầy đủ thời hạn giải quyết của từng cơ quan và thời hạn chuyển giao hồ sơ giữa các cơ quan? | Có □ Không☒Lý do quy định |
| **6. Đối tượng thực hiện** |
| a) Đối tượng thực hiện: | - Tổ chức: Trong nước ☒Nước ngoài ☒Mô tả rõ: được quy định tại khoản 2 Điều 1 của Quy định chính sách hỗ trợ phát triển du lịch cộng đồng trên địa bàn tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2023 – 2030.Lý do quy định: Chính sách được ban hành nhằm khuyến khích các tổ chức/cá nhân đầu tư kinh doanh tại các điểm du lịch nhằm phát triển du lịch cộng đồng trên địa bàn tỉnh- Có thể mở rộng/ thu hẹp đối tượng thực hiện không?:Có □ Không ☒Nêu rõ lý do: Chính sách do HĐND tỉnh Bắc Giang ban hành nên có hiệu lực trên toàn bộ địa bàn tỉnh Bắc Giang, không phân biệt nông thôn, đô thị hay miền núi |
| b) Phạm vi áp dụng: | -Toàn quốc□ Vùng □ Địa phương ☒- Nông thôn □ Đô thị □ Miền núi □- Biên giới, hải đảo □- Lý do quy định: Nghị quyết được ban hành để quy định biện pháp có tính chất đặc thù phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế- xã hội ở địa phương- Có thể mở rộng/ thu hẹp phạm vi áp dụng không?:Có □ Không ☒Nêu rõ lý do: Chính sách HĐND tỉnh Bắc Giang ban hành nên có hiệu lực trên địa bàn tỉnh Bắc Giang. |
| Dự kiến số lượng đối tượng thực hiện/1 năm: 05 lượt tổ chức/cá nhân |
| **7. Cơ quan giải quyết** |
| a) Có được quy định rõ ràng, cụ thể về cơ quan giải quyết thủ tục hành chính không? | Có ☒Không □- Lý do quy định: Để xác định rõ thẩm quyền giải quyết thủ tục hành chính của tổ chức, cá nhân có liên quan, từ đó tạo thuận lợi hơn trong quá trình thực hiện giải quyết thủ tục hành chính  |
| b) Có thể mở rộng ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện không? | Có □ Không ☒Nêu rõ lý do: Thẩm quyền ký quyết định hỗ trợ đã được Chủ tịch UBND tỉnh ủy quyền cho Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch (ủy quyền 1 lần) rồi nên không thể thực hiện ủy quyền lần 2; Việc phân cấp thực hiện là không cần thiết do trong TTHC đã quy định rõ cơ quan tham mưu tổ chức thực hiện |
| **8. Phí, lệ phí và các chi phí khác (nếu có)** |
| a) Có quy định về phí, lệ phí và các chi phí khác (nếu có) không? | -Lệphí: Không☒ Có □Nếu có, nêu rõ lý do: …………………………………………………………- Phí: Không☒ Có □Nếu Có nêu rõ lý do: ………………………………………………………….- Chi phí khác: Không☒ Có □Nếu Có, nêu rõ lý do: …………………………………………………………- Nêu rõ mức phí, lệ phí hoặc chi phí khác (*nếu được quy định tại dự án, dự thảo*):+ Mứcphí (hoặc đính kèmbiểu phí): ……………………………………….+ Mức chi phí khác: …………………………………………………………..+ Mức phí, lệ phí và các chi phí khác (nếu có) có phù hợp không: Có □ Không □Lý do: ………………………………………………………………………- Nếu mức phí, lệ phí hoặc chi phí khác (nếu có) chưa được quy định tại dự án, dự thảo thì nêu rõ lý do: Không quy định  |
| b) Quy định về cách thức, thời điểm nộp phí, lệ phí và các chi phí khác (nếu có) có hợp lý không? | Có □ Không ☒Nội dung quy định: …………………………………………………………Lý do quy định: ……………………………………………………………… |
| **9. Mẫu đơn, tờ khai** |
| a) Có quy định về mẫu đơn, tờ khai không? | Có ☒Không □Lý do: Giúp tổ chức dễ dàng thực hiện và cơ quan quản lý nhà nước thuận lợi hơn trong công tác thẩm định, quản lý hồ sơ chi trả |
| b) Tên mẫu đơn, tờ khai: - Đơn đề nghị hỗ trợ kinh phí:…………- Bản cam kết kinh doanh du lịch cộng đồng  | - Nêu rõ những nội dung (nhóm) thông tin cần cung cấp trong mẫu đơn, tờ khai:*Đối với Đơn đề nghị hỗ trợ kinh phí:…………*+ Nội dung thông tin 1: Thông tin chung của tổ chức (gồm: tên; địa chỉ; thông tin liên hệ; giấy chứng nhận đăng ký doanh)Lý do quy định: Yêu cầu tổ chức tự khai báo thông tin chung, qua đó tạo thuận lợi hơn trong công tác thẩm định của cơ quan quản lý nhà nước. + Nội dung thông tin 2: Lời đề nghị hỗ trợ từ tổ chức/cá nhânLý do quy định: Tạo thuận lợi hơn trong công tác thẩm định của cơ quan quản lý nhà nước.+ Nội dung thông tin 3: Thông tin về văn bản, giấy tờ kèm theo hồ sơLý do quy định: Tạo thuận lợi hơn trong công tác thẩm định của cơ quan quản lý nhà nước.- Có quy định việc xác nhận tại đơn, tờ khai không? Có ☒ Không □Nếu Có, nêu rõ nội dung xác nhận, người/cơ quan có thẩm quyền xác nhận: Đề nghị UBND cấp huyện có xác nhận tại Đơn đề nghịLý do quy định: Tạo thuận lợi hơn trong công tác thẩm định của cơ quan quản lý nhà nước.*Đối với Bản cam kết kinh doanh du lịch cộng đồng*+ Nội dung thông tin 1: Thông tin chung của tổ chức (gồm: tên; địa chỉ; thông tin liên hệ; giấy chứng nhận đăng ký doanh)Lý do quy định: Yêu cầu tổ chức tự khai báo thông tin chung, qua đó tạo thuận lợi hơn trong công tác thẩm định của cơ quan quản lý nhà nước. + Nội dung thông tin 2: Lời cam kết thực hiện từ tổ chức/cá nhânLý do quy định: Tạo thuận lợi hơn trong công tác thẩm định của cơ quan quản lý nhà nước.- Có quy định việc xác nhận tại đơn, tờ khai không? Có □ Không ☒Nếu Có, nêu rõ nội dung xác nhận, người/cơ quan có thẩm quyền xác nhận: ………………………………………………………………………………Lý do quy định: ……………………………………………………………… |
| c) Ngôn ngữ | -Tiếng Việt ☒ Song ngữ □ Nêu rõ loại song ngữ: …………………………………………………Lý do quy định (trong trường hợp mẫu đơn song ngữ): …………………… |
| **10. Yêu cầu, điều kiện** |
| Có quy định yêu cầu, điều kiện không? | Có ☒ Không □Lý do quy định: Để bảo đảm đúng đối tượng được hỗ trợ |
| a) Yêu cầu, điều kiện 1: Có văn bản cam kết thực hiện kinh doanh du lịch ít nhất 05 năm, kể từ thời điểm nhận được hỗ trợ đầu tư theo quy định. | - Lý do quy định: Để xác định rõ thời hạn thực hiện dự án, tạo thuận lợi hơn trong công tác thẩm định của cơ quan quản lý nhà nước.- Để đáp ứng yêu cầu, điều kiện này, cá nhân, tổ chức cần:+ Có kết quả từ một thủ tục hành chính khác: Có □ Không ☒Nếu Có, đề nghị nêu rõ: …………………………………………………………+ Đáp ứng được sự kiểm tra, xác minh, đánh giá của cơ quan nhà nước: Có □ Không □+ Thực hiện công việc khác (nêu rõ): |
| b) Yêu cầu, điều kiện 2: Là những điểm du lịch cộng đồng được xác định tại Đề án phát triển du lịch cộng đồng tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2022 - 2030 | - Lý do quy định: Để xác định rõ đối tượng được hỗ trợ, tạo thuận lợi hơn trong công tác thẩm định của cơ quan quản lý nhà nước.- Để đáp ứng yêu cầu, điều kiện này, cá nhân, tổ chức cần:+ Có kết quả từ một thủ tục hành chính khác: Có □ Không ☒Nếu Có, đề nghị nêu rõ: …………………………………………………………+ Đáp ứng được sự kiểm tra, xác minh, đánh giá của cơ quan nhà nước: Có □ Không □+ Thực hiện công việc khác (nêu rõ): |
| **11. Kết quả thực hiện** |
| a) Hình thức của kết quả thực hiện thủ tục hànhchính là gì? | - Giấy phép □- Giấy chứng nhận□- Giấy đăng ký□- Chứng chỉ □ -Thẻ □- Quyết định hành chính ☒- Văn bản xác nhận/chấp thuận □- Loại khác: ☒Đề nghị nêu rõ: Đối với trường hợp không thực hiện hỗ trợ, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch sẽ ban hành văn bản trả lời tổ chức và nêu rõ lý do (quy định tại điểm b khoản 3 Điều 10 của Quy định chính sách hỗ trợ phát triển du lịch cộng đồng trên địa bàn tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2023-2030 được ban hành kèm theo Dự thảo Nghị quyết)Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Bản giấy ☒Bản điện tử ☒ |
| b) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính có được mẫu hóa phù hợp không? | Có □ Không ☒Lý do: Kết quả giải quyết TTHC là văn bản hành chính, do vậy được điều chỉnh bởi Nghị định số 30/2020/NĐ-CP ngày 05/3/2020 của Chính phủ về công tác văn thư |
| c) Quy định về thời hạn có giá trị hiệu lực của kết quả thực hiện thủ tục hành chính có hợp lý không (nếu có)? | Có □ Không ☒- Nếu Có, nêu thời hạn cụ thể: …………………. tháng/ năm.- Nếu Không, nêu rõ lý do: Không quy định cụ thể về hiệu lực của kết quả giải quyết thủ tục hành chính. Kết quả giải quyết thủ tục hành chính này là văn bản hành chính có hiệu lực ngay lập tức. |
| d) Quy định về phạm vi có hiệu lực của kết quả thực hiện thủ tục hành chính có hợp lý không (nếu có)? | Toàn quốc □ Địa phương □Lý do: …………………………………………………………………………… |
| **IV. THÔNG TIN LIÊN HỆ** |
| Họ và tên người điền: Nguyễn Thị Hồng VânĐiện thoại cố định: 02043 555768; Di động: 0915066908; E-mail: vannth\_svhttdl@bacgiang.gov.vn |

**THỦ TỤC HÀNH CHÍNH 2: Hỗ trợ nhà đón khách, trưng bầy sản phẩm du lịch, sản phẩm nông nghiệp, nông thôn**

|  |
| --- |
| **I. SỰ CẦN THIẾT CỦA QUY ĐỊNH VỀ THỦ TỤC HÀNH CHÍNH TẠI DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT** |
| **1. Nội dung cụ thể trong ngành, lĩnh vực mà Nhà nước cần quản lý hoặc các biện pháp có tính chất đặc thù phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của địa phương?** | a) Nội dung cụ thể trong ngành, lĩnh vực mà Nhà nước cần quản lý hoặc các biện pháp có tính chất đặc thù phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của địa phương: Hỗ trợ các tổ chức/cá nhân đầu tư kinh doanh tại các điểm du lịch cộng đồng (DLCĐ).b) Nêu rõ lý do Nhà nước cần quản lý hoặc ban hành các biện pháp có tính chất đặc thù phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của địa phương: Quy định thủ tục hành chính (TTHC) để đảm bảo tính thống nhất trong triển khai và tổ chức thực hiện; rõ quy trình, trách nhiệm trong tham mưu giải quyết thủ tục hành chính; phòng ngừa, ngăn chặn và không để xảy ra tiêu cực, tham ô, tham nhũng, trục lợi cá nhân; đáp ứng yêu cầu thực hiện các nhiệm vụ chính trị, đảm bảo kỷ luật, kỷ cương trong quản lý tài chính, ngân sách. |
| **2. Nội dung quyền, nghĩa vụ và lợi ích hợp pháp cụ thể của cá nhân, tổ chức cần được bảo đảm?** | a) Nội dung quyền, nghĩa vụ và lợi ích hợp pháp cụ thể của cá nhân, tổ chức cần được bảo đảm:- Được tuyên truyền, phổ biến các về chính sách hỗ trợ của tỉnh.- Tổ chức/cá nhân có nhu cầu hỗ trợ cần đảm bảo đầy đủ các yêu cầu về thành phần hồ sơ theo quy định tại TTHC, cần phối hợp với cơ quan được giao nhiệm vụ triển khai chính sách hỗ trợ của tỉnh để thẩm định hồ sơ, đánh giá hồ sơ, đánh giá thực tế và xác minh thông tin mà tổ chức đã cung cấp theo hồ sơ đề nghị hỗ trợ. - Trường hợp hồ sơ đảm bảo và phù hợp, tổ chức sẽ được hỗ trợ kinh phí bằng hình thức chuyển khoản.b) Nêu rõ lý do Nhà nước cần quy định: Quy định TTHC để đảm bảo quyền, nghĩa vụ và lợi ích hợp pháp của đối tượng được hưởng, bảo đảm quy trình thực hiện được thuận lợi, rõ ràng, minh bạch, đúng đối tượng; đảm bảo quy định về chế độ, chính sách cho đối tượng được thụ hưởng. |
| **3. Lý do lựa chọn biệnpháp quy định thủ tục hành chính để thực hiện yêu cầu quản lý nhà nước hoặc thực hiện các biện pháp có tính chất đặc thù phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của địa phương và bảo đảm quyền, nghĩa vụ và lợi ích hợp pháp của cá nhân, tổ chức?** | a) Lý do quy định thủ tục hành chính: - Đến thời điểm đề nghị xây dựng dự thảo Nghị quyết, không có thủ tục nào được cấp có thẩm quyền công bố phù hợp để áp dụng.- Ban hành quy định TTHC để đảm bảo tính thống nhất trong triển khai và tổ chức thực hiện; rõ quy trình, trách nhiệm trong tham mưu giải quyết thủ tục hành chính; phòng ngừa, ngăn chặn và không để xảy ra tiêu cực, tham ô, tham nhũng, trục lợi cá nhân; đáp ứng yêu cầu thực hiện các nhiệm vụ chính trị, đảm bảo kỷ luật, kỷ cương trong quản lý tài chính, ngân sách.b) Nêu rõ điều, khoản quy định thủ tục hành chính tại dự án, dự thảo văn bản: Điều 5 của Quy định chính sách hỗ trợ phát triển du lịch cộng đồng trên địa bàn tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2023-2030 được ban hành kèm theo Dự thảo Nghị quyết |
| **4. Có biện pháp nào khác có thể sử dụng mà không phải bằng quy định thủ tục hành chính không?** | Có □ Không ☒Nếu Có, nêu rõ biện pháp: ……………………………………………………Trường hợp Có, nhưng vẫn lựa chọn biện pháp quy định thủ tục hành chính thì nêu rõ lý do: ………………………………………………………………Nếu Không, nêu rõ lý do: Trường hợp không quy định thành thủ tục hành chính sẽ không có sự thống nhất trong cách thức tổ chức thực hiện, thành phần hồ sơ tiếp nhân, từ đó dẫn đến không có cơ sở để kiểm soát, giám sát và dễ xảy ra tiêu cực, tham ô, tham nhũng, trục lợi cá nhân |
| **II. ĐÁNH GIÁ TÍNH HỢP PHÁP CỦA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH** |
| 1. Có được ban hành theo đúng thẩm quyền không? | Có ☒Không □Nêu rõ lý do: TTHC này được đề xuất theo đúng thẩm quyền được quy định tại Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2020) và các quy định của pháp luật về kiểm soát thủ tục hành chính; đảm bảo tính thống nhất của hệ thống pháp luật và đảm bảo tính tương thích của nội dung chính sách đề nghị xây dựng mới |
| 2. Có mâu thuẫn, chồng chéo hoặc không phù hợp, thống nhất với quy định tại các văn bản khác không? | - Với văn bản của cơ quan nhà nước cấp trên: Có □ Không ☒Nếu Có, đề nghị nêu rõ:+ Tên bộ phận tạo thành: + Nêu rõ điều, khoản, tên văn bản tương ứng: + Đề xuất cách thức giải quyết để đảm bảo tính thống nhất, đồng bộ của hệ thống pháp luật hoặc lý do vẫn quy định như tại dự án, dự thảo - Với văn bản của cơ quan khác: Có □ Không ☒Nếu Có, đề nghị nêu rõ:+ Tên bộ phận tạo thành: + Nêu rõ điều, khoản, tên văn bản tương ứng: + Đề xuất cách thức giải quyết để đảm bảo tính thống nhất, đồng bộ của hệ thống pháp luật hoặc lý do vẫn quy định như tại dự án, dự thảo - Với điều ước quốc tế có liên quan mà CHXHCN Việt Nam là thành viên: Có □ Không ☒Nếu Có, đề nghị nêu rõ:+ Tên bộ phận tạo thành: + Nêu rõ điều, khoản, điều ước quốc tế tương ứng: + Đề xuất cách thức giải quyết để đảm bảo tính tương thích với điều ước quốc tế hoặc lý do vẫn quy định như tại dự án, dự thảo |
| **III. ĐÁNH GIÁ TÍNH HỢP LÝ CỦA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH** |
| **1. Tên thủ tục hành chính** |
| Có được quy định rõ ràng, cụ thể và phù hợp không? | Có ☒Không □Nêu rõ lý do: Tên TTHC trên đã đảm bảo theo đúng hướng dẫn tại Phụ lục II của Thông tư số 03/2022/TT-BTP ngày 10/02/2022 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp Hướng dẫn việc đánh giá tác động của thủ tục hành chính trong lập đề nghị xây dựng văn bản quy phạm pháp luật và soạn thảo dự án, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật |
| **2. Trình tự thực hiện** |
| a) Có được quy định rõ ràng và cụ thể về các bước thực hiện không? | Có ☒Không □Nêu rõ lý do: Thủ tục hành chính này đã quy định rõ ràng và cụ thể về các bước thực hiện trong dự thảo Nghị quyết.  |
| b) Có được quy định, phân định rõ trách nhiệm và nội dung công việc của cơ quan nhà nước và cá nhân, tổ chức khi thực hiện không? | Có ☒ Không □Nêu rõ lý do: Thủ tục hành chính này đã quy định, phân định rõ trách nhiệm và nội dung công việc của cơ quan nhà nước và cá nhân, tổ chức khi thực hiện trong dự thảo Nghị quyết. |
| c) Có áp dụng cơ chế liên thông không? | Có □ Không ☒Nêu rõ lý do: Nội dung, trình tự thực hiện và thành phần hồ sơ của Thủ tục hành chính rõ ràng, dễ hiểu. Việc triển khai chính sách hỗ trợ đã được UBND tỉnh giao cho Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tổ chức thực hiện. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch hoàn toàn có thể chủ động tổ chức thực hiện được. |
| d) Có quy định việc kiểm tra, đánh giá, xác minh thực tế của cơ quan nhà nước không? | Có ☒Không □Nếu Có, nêu rõ nội dung quy định: Quy định tại điểm b khoản 2 Điều 10 của Quy định chính sách hỗ trợ phát triển du lịch cộng đồng trên địa bàn tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2023-2030 được ban hành kèm theo Dự thảo Nghị quyếtLý do quy định: Quá trình thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về phát triển du lịch cộng đồng và thông qua quá trình triển khai thực hiện chính sách hỗ trợ theo Đề án phát triển du lịch cộng đồng tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2022 – 2030.thay thế: Có □ Không ☒Nếu Có, nêu rõ lý do vẫn quy định như tại dự án, dự thảo:  |
| **3. Cách thức thực hiện** |
| a) Nộp hồ sơ: Trực tiếp □ Bưu chính□ Điện tử □b) Nhận kết quả: Trực tiếp□Bưu chính □Điện tử□ | - Có được quy định rõ ràng, cụ thể không? Có □ Không ☒Nêu rõ lý do: Hình thức nộp hồ sơ và nhận kết quả sẽ được quy định cụ thể tại Thủ tục hành chính được công bố sau khi Nghị quyết này được HĐND tỉnh thông qua, theo hướng chấp nhận tất cả các hình thức nộp hồ sơvà nhận kết quả (gồm: trực tiếp, bưu chính, điện tử).- Có được quy định phù hợp và tạo thuận lợi, tiết kiệm chi phí cho cơ quan nhà nước, cá nhân, tổ chức khi thực hiện không? Có ☒Không □Nêu rõ lý do: Việc sử dụng nhiều hình thức tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả sẽ tạo thuận lợi, tiết kiệm kiệm chi phí cho cơ quan nhà nước, cá nhân, tổ chức khi thực hiện |
| **4. Thành phần, số lượng hồ sơ** |
| 4.1. Trường hợp được quy định tại Khoản 1, 2 Điều 10 của Quy định chính sách hỗ trợ phát triển du lịch cộng đồng trên địa bàn tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2023-2030 được ban hành kèm theo Dự thảo Nghị quyết |
| a) Tên thành phần hồ sơ 1: Đơn đề nghị hỗ trợ chính sách phát triển du lịch cộng đồng | - Nêu rõ lý do quy định: Để xác định tính tự nguyện của tổ chức- Yêu cầu về hình thức: theo mẫu số 01 được quy định tại phụ lục kèm theo Quy định chính sách hỗ trợ phát triển du lịch cộng đồng trên địa bàn tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2023-2030 được ban hành kèm theo Dự thảo Nghị quyếtLý do quy định: Giúp tổ chức dễ dàng thực hiện và cơ quan quản lý nhà nước thuận lợi hơn trong công tác thẩm định, quản lý hồ sơ chi trả. |
| b) Tên thành phần hồ sơ 2: Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/đăng ký kinh doanh  | - Nêu rõ lý do quy định: Để xác minh tư cách pháp nhân của tổ chức/cá nhân- Yêu cầu về hình thức: Bản sao giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp theo quy định hiện hànhLý do quy định: Cơ quan quản lý nhà nước thuận lợi hơn trong công tác thẩm định, xác định đúng đối tượng hưởng chính sách và quản lý hồ sơ chi trả. |
| c) Tên thành phần hồ sơ 3: Cam kết thực hiện 05 năm, kể từ thời điểm nhận được hỗ trợ đầu tư. | - Nêu rõ lý do quy định: theo mẫu số 02 được quy định tại phụ lục kèm theo Quy định chính sách hỗ trợ phát triển du lịch cộng đồng trên địa bàn tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2023-2030 được ban hành kèm theo Dự thảo Nghị quyếtĐể xác định đảm bảo chất lượng dịch vụ du lịch, công tác an ninh an toàn, đảm bảo vệ sinh môi trường và an toàn vệ sinh thực phẩm cho khách du lịch. Cam kết giữ và bảo vệ những công trình, hạng mục được chính quyền hỗ trợ.- Yêu cầu về hình thức: Theo quy định hiện hànhLý do quy định: Cơ quan quản lý nhà nước thuận lợi hơn trong công tác thẩm định và quản lý hồ sơ chi trả. |
| d) Tên thành phần hồ sơ 4: Hồ sơ hoàn thành hạng mục đề nghị hỗ trợ . | - Nêu rõ lý do quy định: Để xác định là công trình đã hoàn thành, đảm bảo yêu cầu, điều kiện về chất lượng theo quy định hiện hành, xác định định mức hỗ trợ kinh phí. - Yêu cầu về hình thức: Theo quy định hiện hànhLý do quy định: Cơ quan quản lý nhà nước thuận lợi hơn trong công tác thẩm định và quản lý hồ sơ chi trả. |
| đ) Số lượng bộ hồ sơ: 01 bộ | Lý do *(nếu quy định từ 02 bộ hồ sơ trở lên)* |
| **5. Thời hạn giải quyết** |
| a) Có được quy định rõ ràng, cụ thể và phù hợp không? | -Có ☒Không □- Nêu rõ thời hạn giải quyết thủ tụchành chính: 22 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơLý do quy định: Để đối tượng thụ hưởng chính sách và cơ quan giải quyết thủ tục hành chính chủ động trong tổ chức thực hiện, nâng cao trách nhiệm của từng bộ phận theo quy định; Việc phân chia cụ thể thời gian từng bước thực hiện sẽ được quy định tại thủ tục hành chính được công bố và thủ tục nội bộ sau khi Nghị quyết này được HĐND tỉnh thông qua |
| b) Trong trường hợp một thủ tục hành chính do nhiều cơ quan có thẩm quyền giải quyết, đã quy định rõ ràng, đầy đủ thời hạn giải quyết của từng cơ quan và thời hạn chuyển giao hồ sơ giữa các cơ quan? | Có □ Không☒Lý do quy định:  |
| **6. Đối tượng thực hiện** |
| a) Đối tượng thực hiện: | - Tổ chức: Trong nước ☒Nước ngoài ☒Mô tả rõ: được quy định tại khoản 2 Điều 1 của Quy định chính sách hỗ trợ phát triển du lịch cộng đồng trên địa bàn tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2023 – 2030.Lý do quy định: Chính sách được ban hành nhằm khuyến khích các tổ chức/cá nhân đầu tư kinh doanh tại các điểm du lịch nhằm phát triển du lịch cộng đồng trên địa bàn tỉnh- Có thể mở rộng/ thu hẹp đối tượng thực hiện không?:Có □ Không ☒Nêu rõ lý do: Chính sách do HĐND tỉnh Bắc Giang ban hành nên có hiệu lực trên toàn bộ địa bàn tỉnh Bắc Giang, không phân biệt nông thôn, đô thị hay miền núi |
| b) Phạm vi áp dụng: | -Toàn quốc□ Vùng □ Địa phương ☒- Nông thôn □ Đô thị □ Miền núi □- Biên giới, hải đảo □- Lý do quy định: Nghị quyết được ban hành để quy định biện pháp có tính chất đặc thù phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế- xã hội ở địa phương- Có thể mở rộng/ thu hẹp phạm vi áp dụng không?:Có □ Không ☒Nêu rõ lý do: Chính sách HĐND tỉnh Bắc Giang ban hành nên có hiệu lực trên địa bàn tỉnh Bắc Giang. |
| Dự kiến số lượng đối tượng thực hiện/1 năm: 05 lượt tổ chức  |
| **7. Cơ quan giải quyết** |
| a) Có được quy định rõ ràng, cụ thể về cơ quan giải quyết thủ tục hành chính không? | Có ☒Không □- Lý do quy định: Để xác định rõ thẩm quyền giải quyết thủ tục hành chính của tổ chức, cá nhân có liên quan, từ đó tạo thuận lợi hơn trong quá trình thực hiện giải quyết thủ tục hành chính  |
| b) Có thể mở rộng ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện không? | Có □ Không ☒Nêu rõ lý do: Thẩm quyền ký quyết định hỗ trợ đã được Chủ tịch UBND tỉnh ủy quyền cho Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch (ủy quyền 1 lần) rồi nên không thể thực hiện ủy quyền lần 2; Việc phân cấp thực hiện là không cần thiết do trong TTHC đã quy định rõ cơ quan tham mưu tổ chức thực hiện |
| **8. Phí, lệ phí và các chi phí khác (nếu có)** |
| a) Có quy định về phí, lệ phí và các chi phí khác (nếu có) không? | -Lệphí: Không☒ Có □Nếu có, nêu rõ lý do: …………………………………………………………- Phí: Không☒ Có □Nếu Có nêu rõ lý do: ………………………………………………………….- Chi phí khác: Không☒ Có □Nếu Có, nêu rõ lý do: …………………………………………………………- Nêu rõ mức phí, lệ phí hoặc chi phí khác (*nếu được quy định tại dự án, dự thảo*):+ Mứcphí (hoặc đính kèmbiểu phí): ……………………………………….+ Mức lệ phí (hoặc đính kèm biểu lệ phí): ………………………………….+ Mức chi phí khác: …………………………………………………………..+ Mức phí, lệ phí và các chi phí khác (nếu có) có phù hợp không: Có □ Không □Lý do: ………………………………………………………………………- Nếu mức phí, lệ phí hoặc chi phí khác (nếu có) chưa được quy định tại dự án, dự thảo thì nêu rõ lý do: Không quy định  |
| b) Quy định về cách thức, thời điểm nộp phí, lệ phí và các chi phí khác (nếu có) có hợp lý không? | Có □ Không ☒Nội dung quy định: …………………………………………………………Lý do quy định: ……………………………………………………………… |
| **9. Mẫu đơn, tờ khai** |
| a) Có quy định về mẫu đơn, tờ khai không? | Có ☒Không □Lý do: Giúp tổ chức dễ dàng thực hiện và cơ quan quản lý nhà nước thuận lợi hơn trong công tác thẩm định, quản lý hồ sơ chi trả |
| b) Tên mẫu đơn, tờ khai: - Đơn đề nghị hỗ trợ kinh phí:…………- Bản cam kết kinh doanh du lịch cộng đồng  | - Nêu rõ những nội dung (nhóm) thông tin cần cung cấp trong mẫu đơn, tờ khai:*Đối với Đơn đề nghị hỗ trợ kinh phí:…………*+ Nội dung thông tin 1: Thông tin chung của tổ chức (gồm: tên; địa chỉ; thông tin liên hệ; giấy chứng nhận đăng ký doanh)Lý do quy định: Yêu cầu tổ chức tự khai báo thông tin chung, qua đó tạo thuận lợi hơn trong công tác thẩm định của cơ quan quản lý nhà nước. + Nội dung thông tin 2: Lời đề nghị hỗ trợ từ tổ chức/cá nhânLý do quy định: Tạo thuận lợi hơn trong công tác thẩm định của cơ quan quản lý nhà nước.+ Nội dung thông tin 3: Thông tin về văn bản, giấy tờ kèm theo hồ sơLý do quy định: Tạo thuận lợi hơn trong công tác thẩm định của cơ quan quản lý nhà nước.- Có quy định việc xác nhận tại đơn, tờ khai không? Có ☒ Không □Nếu Có, nêu rõ nội dung xác nhận, người/cơ quan có thẩm quyền xác nhận: Đề nghị UBND cấp huyện có xác nhận tại Đơn đề nghịLý do quy định: Tạo thuận lợi hơn trong công tác thẩm định của cơ quan quản lý nhà nước.*Đối với Bản cam kết kinh doanh du lịch cộng đồng*+ Nội dung thông tin 1: Thông tin chung của tổ chức (gồm: tên; địa chỉ; thông tin liên hệ; giấy chứng nhận đăng ký doanh)Lý do quy định: Yêu cầu tổ chức tự khai báo thông tin chung, qua đó tạo thuận lợi hơn trong công tác thẩm định của cơ quan quản lý nhà nước. + Nội dung thông tin 2: Lời cam kết thực hiện từ tổ chức/cá nhânLý do quy định: Tạo thuận lợi hơn trong công tác thẩm định của cơ quan quản lý nhà nước.- Có quy định việc xác nhận tại đơn, tờ khai không? Có □ Không ☒Nếu Có, nêu rõ nội dung xác nhận, người/cơ quan có thẩm quyền xác nhận: ………………………………………………………………………………Lý do quy định: ……………………………………………………………… |
| c) Ngôn ngữ | -Tiếng Việt ☒ Song ngữ □ Nêu rõ loại song ngữ: …………………………………………………Lý do quy định (trong trường hợp mẫu đơn song ngữ): …………………… |
| **10. Yêu cầu, điều kiện** |
| Có quy định yêu cầu, điều kiện không? | Có ☒ Không □Lý do quy định: Để bảo đảm đúng đối tượng được hỗ trợ |
| a) Yêu cầu, điều kiện 1: Có văn bản cam kết thực hiện kinh doanh du lịch ít nhất 05 năm, kể từ thời điểm nhận được hỗ trợ đầu tư theo quy định. | - Lý do quy định: Để xác định rõ thời hạn thực hiện dự án, tạo thuận lợi hơn trong công tác thẩm định của cơ quan quản lý nhà nước.- Để đáp ứng yêu cầu, điều kiện này, cá nhân, tổ chức cần:+ Có kết quả từ một thủ tục hành chính khác: Có □ Không ☒Nếu Có, đề nghị nêu rõ: …………………………………………………………+ Đáp ứng được sự kiểm tra, xác minh, đánh giá của cơ quan nhà nước: Có □ Không □+ Thực hiện công việc khác (nêu rõ): |
| b) Yêu cầu, điều kiện 2: Là những điểm du lịch cộng đồng được xác định tại Đề án phát triển du lịch cộng đồng tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2022 - 2030 | - Lý do quy định: Để xác định rõ đối tượng được hỗ trợ, tạo thuận lợi hơn trong công tác thẩm định của cơ quan quản lý nhà nước.- Để đáp ứng yêu cầu, điều kiện này, cá nhân, tổ chức cần:+ Có kết quả từ một thủ tục hành chính khác: Có □ Không ☒Nếu Có, đề nghị nêu rõ: …………………………………………………………+ Đáp ứng được sự kiểm tra, xác minh, đánh giá của cơ quan nhà nước: Có □ Không □+ Thực hiện công việc khác (nêu rõ): |
| c) Yêu cầu, điều kiện 3: Nhà được xây dựng bằng gạch, xi măng, cốt sắt; nhà làm bằng gỗ; hoặc nhà khung thép, tấm bê tông khí chưng áp, ốp gỗ. Nhà có tổng diện tích sàn từ 200m2 trở lên, có nhà vệ sinh, quầy lễ tân đón khách, quầy trưng bầy sản phẩm du lịch, sản phẩm nông nghiệp nông thôn. | - Lý do quy định: Để xác định rõ đối tượng được hỗ trợ, tạo thuận lợi hơn trong công tác thẩm định của cơ quan quản lý nhà nước.- Để đáp ứng yêu cầu, điều kiện này, cá nhân, tổ chức cần:+ Có kết quả từ một thủ tục hành chính khác: Có □ Không ☒Nếu Có, đề nghị nêu rõ: …………………………………………………………+ Đáp ứng được sự kiểm tra, xác minh, đánh giá của cơ quan nhà nước: Có □ Không □+ Thực hiện công việc khác (nêu rõ): |
| **11. Kết quả thực hiện** |
| a) Hình thức của kết quả thực hiện thủ tục hànhchính là gì? | - Giấy phép □- Giấy chứng nhận□- Giấy đăng ký□- Chứng chỉ □ -Thẻ □- Quyết định hành chính ☒- Văn bản xác nhận/chấp thuận □- Loại khác: ☒Đề nghị nêu rõ: Đối với trường hợp không thực hiện hỗ trợ, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch sẽ ban hành văn bản trả lời tổ chức và nêu rõ lý do (quy định tại điểm b khoản 3 Điều 10 của Quy định chính sách hỗ trợ phát triển du lịch cộng đồng trên địa bàn tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2023-2030 được ban hành kèm theo Dự thảo Nghị quyết)Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Bản giấy ☒Bản điện tử ☒ |
| b) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính có được mẫu hóa phù hợp không? | Có □ Không ☒Lý do: Kết quả giải quyết TTHC là văn bản hành chính, do vậy được điều chỉnh bởi Nghị định số 30/2020/NĐ-CP ngày 05/3/2020 của Chính phủ về công tác văn thư |
| c) Quy định về thời hạn có giá trị hiệu lực của kết quả thực hiện thủ tục hành chính có hợp lý không (nếu có)? | Có □ Không ☒- Nếu Có, nêu thời hạn cụ thể: …………………. tháng/ năm.- Nếu Không, nêu rõ lý do: Không quy định cụ thể về hiệu lực của kết quả giải quyết thủ tục hành chính. Kết quả giải quyết thủ tục hành chính này là văn bản hành chính có hiệu lực ngay lập tức. |
| d) Quy định về phạm vi có hiệu lực của kết quả thực hiện thủ tục hành chính có hợp lý không (nếu có)? | Toàn quốc □ Địa phương □Lý do: …………………………………………………………………………… |
| **IV. THÔNG TIN LIÊN HỆ** |
| Họ và tên người điền: Nguyễn Thị Hồng VânĐiện thoại cố định: 02043 555768; Di động: 0915066908; E-mail: vannth\_svhttdl@bacgiang.gov.vn |

**THỦ TỤC HÀNH CHÍNH 3: Hỗ trợ nhà lắp ghép cho khách du lịch thuê**

|  |
| --- |
| **I. SỰ CẦN THIẾT CỦA QUY ĐỊNH VỀ THỦ TỤC HÀNH CHÍNH TẠI DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT** |
| **1. Nội dung cụ thể trong ngành, lĩnh vực mà Nhà nước cần quản lý hoặc các biện pháp có tính chất đặc thù phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của địa phương?** | a) Nội dung cụ thể trong ngành, lĩnh vực mà Nhà nước cần quản lý hoặc các biện pháp có tính chất đặc thù phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của địa phương: Hỗ trợ các tổ chức/cá nhân đầu tư kinh doanh tại các điểm du lịch cộng đồng (DLCĐ).b) Nêu rõ lý do Nhà nước cần quản lý hoặc ban hành các biện pháp có tính chất đặc thù phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của địa phương: Quy định thủ tục hành chính (TTHC) để đảm bảo tính thống nhất trong triển khai và tổ chức thực hiện; rõ quy trình, trách nhiệm trong tham mưu giải quyết thủ tục hành chính; phòng ngừa, ngăn chặn và không để xảy ra tiêu cực, tham ô, tham nhũng, trục lợi cá nhân; đáp ứng yêu cầu thực hiện các nhiệm vụ chính trị, đảm bảo kỷ luật, kỷ cương trong quản lý tài chính, ngân sách. |
| **2. Nội dung quyền, nghĩa vụ và lợi ích hợp pháp cụ thể của cá nhân, tổ chức cần được bảo đảm?** | a) Nội dung quyền, nghĩa vụ và lợi ích hợp pháp cụ thể của cá nhân, tổ chức cần được bảo đảm:- Được tuyên truyền, phổ biến các về chính sách hỗ trợ của tỉnh.- Tổ chức/cá nhân có nhu cầu hỗ trợ cần đảm bảo đầy đủ các yêu cầu về thành phần hồ sơ theo quy định tại TTHC, cần phối hợp với cơ quan được giao nhiệm vụ triển khai chính sách hỗ trợ của tỉnh để thẩm định hồ sơ, đánh giá hồ sơ, đánh giá thực tế và xác minh thông tin mà tổ chức đã cung cấp theo hồ sơ đề nghị hỗ trợ. - Trường hợp hồ sơ đảm bảo và phù hợp, tổ chức sẽ được hỗ trợ kinh phí bằng hình thức chuyển khoản.b) Nêu rõ lý do Nhà nước cần quy định: Quy định TTHC để đảm bảo quyền, nghĩa vụ và lợi ích hợp pháp của đối tượng được hưởng, bảo đảm quy trình thực hiện được thuận lợi, rõ ràng, minh bạch, đúng đối tượng; đảm bảo quy định về chế độ, chính sách cho đối tượng được thụ hưởng. |
| **3. Lý do lựa chọn biệnpháp quy định thủ tục hành chính để thực hiện yêu cầu quản lý nhà nước hoặc thực hiện các biện pháp có tính chất đặc thù phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của địa phương và bảo đảm quyền, nghĩa vụ và lợi ích hợp pháp của cá nhân, tổ chức?** | a) Lý do quy định thủ tục hành chính: - Đến thời điểm đề nghị xây dựng dự thảo Nghị quyết, không có thủ tục nào được cấp có thẩm quyền công bố phù hợp để áp dụng.- Ban hành quy định TTHC để đảm bảo tính thống nhất trong triển khai và tổ chức thực hiện; rõ quy trình, trách nhiệm trong tham mưu giải quyết thủ tục hành chính; phòng ngừa, ngăn chặn và không để xảy ra tiêu cực, tham ô, tham nhũng, trục lợi cá nhân; đáp ứng yêu cầu thực hiện các nhiệm vụ chính trị, đảm bảo kỷ luật, kỷ cương trong quản lý tài chính, ngân sách.b) Nêu rõ điều, khoản quy định thủ tục hành chính tại dự án, dự thảo văn bản: Điều 6 của Quy định chính sách hỗ trợ phát triển du lịch cộng đồng trên địa bàn tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2023-2030 được ban hành kèm theo Dự thảo Nghị quyết |
| **4. Có biện pháp nào khác có thể sử dụng mà không phải bằng quy định thủ tục hành chính không?** | Có □ Không ☒Nếu Có, nêu rõ biện pháp: ……………………………………………………Trường hợp Có, nhưng vẫn lựa chọn biện pháp quy định thủ tục hành chính thì nêu rõ lý do: ………………………………………………………………Nếu Không, nêu rõ lý do: Trường hợp không quy định thành thủ tục hành chính sẽ không có sự thống nhất trong cách thức tổ chức thực hiện, thành phần hồ sơ tiếp nhân, từ đó dẫn đến không có cơ sở để kiểm soát, giám sát và dễ xảy ra tiêu cực, tham ô, tham nhũng, trục lợi cá nhân |
| **II. ĐÁNH GIÁ TÍNH HỢP PHÁP CỦA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH** |
| 1. Có được ban hành theo đúng thẩm quyền không? | Có ☒Không □Nêu rõ lý do: TTHC này được đề xuất theo đúng thẩm quyền được quy định tại Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2020) và các quy định của pháp luật về kiểm soát thủ tục hành chính; đảm bảo tính thống nhất của hệ thống pháp luật và đảm bảo tính tương thích của nội dung chính sách đề nghị xây dựng mới |
| 2. Có mâu thuẫn, chồng chéo hoặc không phù hợp, thống nhất với quy định tại các văn bản khác không? | - Với văn bản của cơ quan nhà nước cấp trên: Có □ Không ☒Nếu Có, đề nghị nêu rõ:+ Tên bộ phận tạo thành: + Nêu rõ điều, khoản, tên văn bản tương ứng: + Đề xuất cách thức giải quyết để đảm bảo tính thống nhất, đồng bộ của hệ thống pháp luật hoặc lý do vẫn quy định như tại dự án, dự thảo - Với văn bản của cơ quan khác: Có □ Không ☒Nếu Có, đề nghị nêu rõ:+ Tên bộ phận tạo thành: + Nêu rõ điều, khoản, tên văn bản tương ứng: + Đề xuất cách thức giải quyết để đảm bảo tính thống nhất, đồng bộ của hệ thống pháp luật hoặc lý do vẫn quy định như tại dự án, dự thảo - Với điều ước quốc tế có liên quan mà CHXHCN Việt Nam là thành viên: Có □ Không ☒Nếu Có, đề nghị nêu rõ:+ Tên bộ phận tạo thành: + Nêu rõ điều, khoản, điều ước quốc tế tương ứng: + Đề xuất cách thức giải quyết để đảm bảo tính tương thích với điều ước quốc tế hoặc lý do vẫn quy định như tại dự án, dự thảo |
| **III. ĐÁNH GIÁ TÍNH HỢP LÝ CỦA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH** |
| **1. Tên thủ tục hành chính** |
| Có được quy định rõ ràng, cụ thể và phù hợp không? | Có ☒Không □Nêu rõ lý do: Tên TTHC trên đã đảm bảo theo đúng hướng dẫn tại Phụ lục II của Thông tư số 03/2022/TT-BTP ngày 10/02/2022 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp Hướng dẫn việc đánh giá tác động của thủ tục hành chính trong lập đề nghị xây dựng văn bản quy phạm pháp luật và soạn thảo dự án, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật |
| **2. Trình tự thực hiện** |
| a) Có được quy định rõ ràng và cụ thể về các bước thực hiện không? | Có ☒Không □Nêu rõ lý do: Thủ tục hành chính này đã quy định rõ ràng và cụ thể về các bước thực hiện trong dự thảo Nghị quyết.  |
| b) Có được quy định, phân định rõ trách nhiệm và nội dung công việc của cơ quan nhà nước và cá nhân, tổ chức khi thực hiện không? | Có ☒ Không □Nêu rõ lý do: Thủ tục hành chính này đã quy định, phân định rõ trách nhiệm và nội dung công việc của cơ quan nhà nước và cá nhân, tổ chức khi thực hiện trong dự thảo Nghị quyết. |
| c) Có áp dụng cơ chế liên thông không? | Có □ Không ☒Nêu rõ lý do: Nội dung, trình tự thực hiện và thành phần hồ sơ của Thủ tục hành chính rõ ràng, dễ hiểu. Việc triển khai chính sách hỗ trợ đã được UBND tỉnh giao cho Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tổ chức thực hiện. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch hoàn toàn có thể chủ động tổ chức thực hiện được. |
| d) Có quy định việc kiểm tra, đánh giá, xác minh thực tế của cơ quan nhà nước không? | Có ☒Không □Nếu Có, nêu rõ nội dung quy định: Quy định tại điểm a khoản 2 Điều 10 của Quy định chính sách hỗ trợ phát triển du lịch cộng đồng trên địa bàn tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2023-2030 được ban hành kèm theo Dự thảo Nghị quyếtLý do quy định: Quá trình thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về phát triển du lịch cộng đồng và thông qua quá trình triển khai thực hiện chính sách hỗ trợ theo Đề án phát triển du lịch cộng đồng tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2022 – 2030.thay thế: Có □ Không ☒Nếu Có, nêu rõ lý do vẫn quy định như tại dự án, dự thảo:  |
| **3. Cách thức thực hiện** |
| a) Nộp hồ sơ: Trực tiếp □ Bưu chính□ Điện tử □b) Nhận kết quả: Trực tiếp□Bưu chính □Điện tử□ | - Có được quy định rõ ràng, cụ thể không? Có □ Không ☒Nêu rõ lý do: Hình thức nộp hồ sơ và nhận kết quả sẽ được quy định cụ thể tại Thủ tục hành chính được công bố sau khi Nghị quyết này được HĐND tỉnh thông qua, theo hướng chấp nhận tất cả các hình thức nộp hồ sơ và nhận kết quả (gồm: trực tiếp, bưu chính, điện tử).- Có được quy định phù hợp và tạo thuận lợi, tiết kiệm chi phí cho cơ quan nhà nước, cá nhân, tổ chức khi thực hiện không? Có ☒Không □Nêu rõ lý do: Việc sử dụng nhiều hình thức tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả sẽ tạo thuận lợi, tiết kiệm kiệm chi phí cho cơ quan nhà nước, cá nhân, tổ chức khi thực hiện |
| **4. Thành phần, số lượng hồ sơ** |
| 4.1. Trường hợp được quy định tại Khoản 1, 2 Điều 10 của Quy định chính sách hỗ trợ phát triển du lịch cộng đồng trên địa bàn tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2023-2030 được ban hành kèm theo Dự thảo Nghị quyết |
| a) Tên thành phần hồ sơ 1: Đơn đề nghị hỗ trợ chính sách phát triển du lịch cộng đồng | - Nêu rõ lý do quy định: Để xác định tính tự nguyện của tổ chức- Yêu cầu về hình thức: theo mẫu số 01 được quy định tại phụ lục kèm theo Quy định chính sách hỗ trợ phát triển du lịch cộng đồng trên địa bàn tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2023-2030 được ban hành kèm theo Dự thảo Nghị quyếtLý do quy định: Giúp tổ chức dễ dàng thực hiện và cơ quan quản lý nhà nước thuận lợi hơn trong công tác thẩm định, quản lý hồ sơ chi trả. |
| b) Tên thành phần hồ sơ 2: Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/đăng ký kinh doanh  | - Nêu rõ lý do quy định: Để xác minh tư cách pháp nhân của tổ chức/cá nhân- Yêu cầu về hình thức: Bản sao giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp theo quy định hiện hànhLý do quy định: Cơ quan quản lý nhà nước thuận lợi hơn trong công tác thẩm định, xác định đúng đối tượng hưởng chính sách và quản lý hồ sơ chi trả. |
| c) Tên thành phần hồ sơ 3: Cam kết thực hiện kinh doanh du lịch 05 năm, kể từ thời điểm nhận được hỗ trợ đầu tư. | - Nêu rõ lý do quy định: theo mẫu số 02 được quy định tại phụ lục kèm theo Quy định chính sách hỗ trợ phát triển du lịch cộng đồng trên địa bàn tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2023-2030 được ban hành kèm theo Dự thảo Nghị quyết.Để xác định đảm bảo chất lượng dịch vụ du lịch, công tác an ninh an toàn, đảm bảo vệ sinh môi trường và an toàn vệ sinh thực phẩm cho khách du lịch. Cam kết giữ và bảo vệ những công trình, hạng mục được chính quyền hỗ trợ.- Yêu cầu về hình thức: Theo quy định hiện hànhLý do quy định: Cơ quan quản lý nhà nước thuận lợi hơn trong công tác thẩm định và quản lý hồ sơ chi trả. |
| d) Tên thành phần hồ sơ 4: Hồ sơ hoàn thành hạng mục đề nghị hỗ trợ . | - Nêu rõ lý do quy định: Để xác định là công trình đã hoàn thành, đảm bảo yêu cầu, điều kiện về chất lượng theo quy định hiện hành. - Yêu cầu về hình thức: Theo quy định hiện hànhLý do quy định: Cơ quan quản lý nhà nước thuận lợi hơn trong công tác thẩm định và quản lý hồ sơ chi trả. |
| đ) Tên thành phần hồ sơ 5: Hóa đơn. | - Nêu rõ lý do quy định: Để xác định tổng chi phí, từ đó xác định định mức hỗ trợ kinh phí tài chính cho tổ chức/cá nhân- Yêu cầu về hình thức: Theo quy định hiện hànhLý do quy định: Cơ quan quản lý nhà nước thuận lợi hơn trong công tác thẩm định và quản lý hồ sơ chi trả. |
| e) Số lượng bộ hồ sơ: 01 bộ | Lý do *(nếu quy định từ 02 bộ hồ sơ trở lên)* |
| **5. Thời hạn giải quyết** |
| a) Có được quy định rõ ràng, cụ thể và phù hợp không? | -Có ☒Không □- Nêu rõ thời hạn giải quyết thủ tụchành chính: 22 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơLý do quy định: Để đối tượng thụ hưởng chính sách và cơ quan giải quyết thủ tục hành chính chủ động trong tổ chức thực hiện, nâng cao trách nhiệm của từng bộ phận theo quy định; Việc phân chia cụ thể thời gian từng bước thực hiện sẽ được quy định tại thủ tục hành chính được công bố và thủ tục nội bộ sau khi Nghị quyết này được HĐND tỉnh thông qua |
| b) Trong trường hợp một thủ tục hành chính do nhiều cơ quan có thẩm quyền giải quyết, đã quy định rõ ràng, đầy đủ thời hạn giải quyết của từng cơ quan và thời hạn chuyển giao hồ sơ giữa các cơ quan? | Có □ Không☒Lý do quy định:  |
| **6. Đối tượng thực hiện** |
| a) Đối tượng thực hiện: | - Tổ chức: Trong nước ☒Nước ngoài ☒Mô tả rõ: được quy định tại khoản 2 Điều 1 của Quy định chính sách hỗ trợ phát triển du lịch cộng đồng trên địa bàn tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2023 – 2030.Lý do quy định: Chính sách được ban hành nhằm khuyến khích các tổ chức/cá nhân đầu tư kinh doanh tại các điểm du lịch nhằm phát triển du lịch cộng đồng trên địa bàn tỉnh- Có thể mở rộng/ thu hẹp đối tượng thực hiện không?:Có □ Không ☒Nêu rõ lý do: Chính sách do HĐND tỉnh Bắc Giang ban hành nên có hiệu lực trên toàn bộ địa bàn tỉnh Bắc Giang, không phân biệt nông thôn, đô thị hay miền núi |
| b) Phạm vi áp dụng: | -Toàn quốc□ Vùng □ Địa phương ☒- Nông thôn □ Đô thị □ Miền núi □- Biên giới, hải đảo □- Lý do quy định: Nghị quyết được ban hành để quy định biện pháp có tính chất đặc thù phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế- xã hội ở địa phương- Có thể mở rộng/ thu hẹp phạm vi áp dụng không?:Có □ Không ☒Nêu rõ lý do: Chính sách HĐND tỉnh Bắc Giang ban hành nên có hiệu lực trên địa bàn tỉnh Bắc Giang |
| Dự kiến số lượng đối tượng thực hiện/1 năm: 05 lượt tổ chức  |
| **7. Cơ quan giải quyết** |
| a) Có được quy định rõ ràng, cụ thể về cơ quan giải quyết thủ tục hành chính không? | Có ☒Không □- Lý do quy định: Để xác định rõ thẩm quyền giải quyết thủ tục hành chính của tổ chức, cá nhân có liên quan, từ đó tạo thuận lợi hơn trong quá trình thực hiện giải quyết thủ tục hành chính  |
| b) Có thể mở rộng ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện không? | Có □ Không ☒Nêu rõ lý do: Thẩm quyền ký quyết định hỗ trợ đã được Chủ tịch UBND tỉnh ủy quyền cho Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch (ủy quyền 1 lần) rồi nên không thể thực hiện ủy quyền lần 2; Việc phân cấp thực hiện là không cần thiết do trong TTHC đã quy định rõ cơ quan tham mưu tổ chức thực hiện |
| **8. Phí, lệ phí và các chi phí khác (nếu có)** |
| a) Có quy định về phí, lệ phí và các chi phí khác (nếu có) không? | -Lệphí: Không☒ Có □Nếu có, nêu rõ lý do: …………………………………………………………- Phí: Không☒ Có □Nếu Có nêu rõ lý do: ………………………………………………………….- Chi phí khác: Không☒ Có □Nếu Có, nêu rõ lý do: …………………………………………………………- Nêu rõ mức phí, lệ phí hoặc chi phí khác (*nếu được quy định tại dự án, dự thảo*):+ Mứcphí (hoặc đính kèmbiểu phí): ……………………………………….+ Mức lệ phí (hoặc đính kèm biểu lệ phí): ………………………………….+ Mức chi phí khác: …………………………………………………………..+ Mức phí, lệ phí và các chi phí khác (nếu có) có phù hợp không: Có □ Không □Lý do: ………………………………………………………………………- Nếu mức phí, lệ phí hoặc chi phí khác (nếu có) chưa được quy định tại dự án, dự thảo thì nêu rõ lý do: Không quy định  |
| b) Quy định về cách thức, thời điểm nộp phí, lệ phí và các chi phí khác (nếu có) có hợp lý không? | Có □ Không ☒Nội dung quy định: …………………………………………………………Lý do quy định: ……………………………………………………………… |
| **9. Mẫu đơn, tờ khai** |
| a) Có quy định về mẫu đơn, tờ khai không? | Có ☒Không □Lý do: Giúp tổ chức dễ dàng thực hiện và cơ quan quản lý nhà nước thuận lợi hơn trong công tác thẩm định, quản lý hồ sơ chi trả |
| b) Tên mẫu đơn, tờ khai: - Đơn đề nghị hỗ trợ kinh phí:…………- Bản cam kết kinh doanh du lịch cộng đồng  | - Nêu rõ những nội dung (nhóm) thông tin cần cung cấp trong mẫu đơn, tờ khai:*Đối với Đơn đề nghị hỗ trợ kinh phí:…………*+ Nội dung thông tin 1: Thông tin chung của tổ chức (gồm: tên; địa chỉ; thông tin liên hệ; giấy chứng nhận đăng ký doanh)Lý do quy định: Yêu cầu tổ chức tự khai báo thông tin chung, qua đó tạo thuận lợi hơn trong công tác thẩm định của cơ quan quản lý nhà nước. + Nội dung thông tin 2: Lời đề nghị hỗ trợ từ tổ chức/cá nhânLý do quy định: Tạo thuận lợi hơn trong công tác thẩm định của cơ quan quản lý nhà nước.+ Nội dung thông tin 3: Thông tin về văn bản, giấy tờ kèm theo hồ sơLý do quy định: Tạo thuận lợi hơn trong công tác thẩm định của cơ quan quản lý nhà nước.- Có quy định việc xác nhận tại đơn, tờ khai không? Có ☒ Không □Nếu Có, nêu rõ nội dung xác nhận, người/cơ quan có thẩm quyền xác nhận: Đề nghị UBND cấp huyện có xác nhận tại Đơn đề nghịLý do quy định: Tạo thuận lợi hơn trong công tác thẩm định của cơ quan quản lý nhà nước.*Đối với Bản cam kết kinh doanh du lịch cộng đồng*+ Nội dung thông tin 1: Thông tin chung của tổ chức (gồm: tên; địa chỉ; thông tin liên hệ; giấy chứng nhận đăng ký doanh)Lý do quy định: Yêu cầu tổ chức tự khai báo thông tin chung, qua đó tạo thuận lợi hơn trong công tác thẩm định của cơ quan quản lý nhà nước. + Nội dung thông tin 2: Lời cam kết thực hiện từ tổ chức/cá nhânLý do quy định: Tạo thuận lợi hơn trong công tác thẩm định của cơ quan quản lý nhà nước.- Có quy định việc xác nhận tại đơn, tờ khai không? Có □ Không ☒Nếu Có, nêu rõ nội dung xác nhận, người/cơ quan có thẩm quyền xác nhận: ………………………………………………………………………………Lý do quy định: ……………………………………………………………… |
| c) Ngôn ngữ | -Tiếng Việt ☒ Song ngữ □ Nêu rõ loại song ngữ: ………..…………………Lý do quy định (trong trường hợp mẫu đơn song ngữ): …………………… |
| **10. Yêu cầu, điều kiện** |
| Có quy định yêu cầu, điều kiện không? | Có ☒ Không □Lý do quy định: Để bảo đảm đúng đối tượng được hỗ trợ |
| a) Yêu cầu, điều kiện 1: Có văn bản cam kết thực hiện kinh doanh du lịch ít nhất 05 năm, kể từ thời điểm nhận được hỗ trợ đầu tư theo quy định. | - Lý do quy định: Để xác định rõ thời hạn thực hiện dự án, tạo thuận lợi hơn trong công tác thẩm định của cơ quan quản lý nhà nước.- Để đáp ứng yêu cầu, điều kiện này, cá nhân, tổ chức cần:+ Có kết quả từ một thủ tục hành chính khác: Có □ Không ☒Nếu Có, đề nghị nêu rõ: …………………………………………………………+ Đáp ứng được sự kiểm tra, xác minh, đánh giá của cơ quan nhà nước: Có □ Không □+ Thực hiện công việc khác (nêu rõ): |
| b) Yêu cầu, điều kiện 2: Là những điểm du lịch cộng đồng được xác định tại Đề án phát triển du lịch cộng đồng tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2022 - 2030 | - Lý do quy định: Để xác định rõ đối tượng được hỗ trợ, tạo thuận lợi hơn trong công tác thẩm định của cơ quan quản lý nhà nước.- Để đáp ứng yêu cầu, điều kiện này, cá nhân, tổ chức cần:+ Có kết quả từ một thủ tục hành chính khác: Có □ Không ☒Nếu Có, đề nghị nêu rõ: …………………………………………………………+ Đáp ứng được sự kiểm tra, xác minh, đánh giá của cơ quan nhà nước: Có □ Không □+ Thực hiện công việc khác (nêu rõ): |
| c) Yêu cầu, điều kiện 3: Nhà khung thép, tấm bê tông khí trưng áp, ốp gỗ. Nhà có diện tích sàn từ 30 m2 trở lên, có nhà vệ sinh, có trang thiết bị sinh hoạt phục vụ khách du lịch.  | - Lý do quy định: Để xác định rõ đối tượng được hỗ trợ, tạo thuận lợi hơn trong công tác thẩm định của cơ quan quản lý nhà nước.- Để đáp ứng yêu cầu, điều kiện này, cá nhân, tổ chức cần:+ Có kết quả từ một thủ tục hành chính khác: Có □ Không ☒Nếu Có, đề nghị nêu rõ: …………………………………………………………+ Đáp ứng được sự kiểm tra, xác minh, đánh giá của cơ quan nhà nước: Có □ Không □+ Thực hiện công việc khác (nêu rõ): |
| **11. Kết quả thực hiện** |
| a) Hình thức của kết quả thực hiện thủ tục hànhchính là gì? | - Giấy phép □- Giấy chứng nhận□- Giấy đăng ký□- Chứng chỉ □ -Thẻ □- Quyết định hành chính ☒- Văn bản xác nhận/chấp thuận □- Loại khác: ☒Đề nghị nêu rõ: Đối với trường hợp không thực hiện hỗ trợ, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch sẽ ban hành văn bản trả lời tổ chức và nêu rõ lý do (quy định tại điểm b khoản 3 Điều 10 của Quy định chính sách hỗ trợ phát triển du lịch cộng đồng trên địa bàn tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2023-2030 được ban hành kèm theo Dự thảo Nghị quyết)Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Bản giấy ☒Bản điện tử ☒ |
| b) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính có được mẫu hóa phù hợp không? | Có □ Không ☒Lý do: Kết quả giải quyết TTHC là văn bản hành chính, do vậy được điều chỉnh bởi Nghị định số 30/2020/NĐ-CP ngày 05/3/2020 của Chính phủ về công tác văn thư |
| c) Quy định về thời hạn có giá trị hiệu lực của kết quả thực hiện thủ tục hành chính có hợp lý không (nếu có)? | Có □ Không ☒- Nếu Có, nêu thời hạn cụ thể: …………………. tháng/ năm.- Nếu Không, nêu rõ lý do: Không quy định cụ thể về hiệu lực của kết quả giải quyết thủ tục hành chính. Kết quả giải quyết thủ tục hành chính này là văn bản hành chính có hiệu lực ngay lập tức. |
| d) Quy định về phạm vi có hiệu lực của kết quả thực hiện thủ tục hành chính có hợp lý không (nếu có)? | Toàn quốc □ Địa phương □Lý do: …………………………………………………………………………… |
| **IV. THÔNG TIN LIÊN HỆ** |
| Họ và tên người điền: Nguyễn Thị Hồng VânĐiện thoại cố định: 0204 3555768; Di động: 0915066908; E-mail: vannth\_svhttdl@bacgiang.gov.vn |

**THỦ TỤC HÀNH CHÍNH 4: Hỗ trợ làm đường giao thông nội bộ trong khu vực điểm du lịch cộng đồng**

|  |
| --- |
| **I. SỰ CẦN THIẾT CỦA QUY ĐỊNH VỀ THỦ TỤC HÀNH CHÍNH TẠI DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT** |
| **1. Nội dung cụ thể trong ngành, lĩnh vực mà Nhà nước cần quản lý hoặc các biện pháp có tính chất đặc thù phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của địa phương?** | a) Nội dung cụ thể trong ngành, lĩnh vực mà Nhà nước cần quản lý hoặc các biện pháp có tính chất đặc thù phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của địa phương: Hỗ trợ các tổ chức/cá nhân đầu tư kinh doanh tại các điểm du lịch cộng đồng (DLCĐ).b) Nêu rõ lý do Nhà nước cần quản lý hoặc ban hành các biện pháp có tính chất đặc thù phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của địa phương: Quy định thủ tục hành chính (TTHC) để đảm bảo tính thống nhất trong triển khai và tổ chức thực hiện; rõ quy trình, trách nhiệm trong tham mưu giải quyết thủ tục hành chính; phòng ngừa, ngăn chặn và không để xảy ra tiêu cực, tham ô, tham nhũng, trục lợi cá nhân; đáp ứng yêu cầu thực hiện các nhiệm vụ chính trị, đảm bảo kỷ luật, kỷ cương trong quản lý tài chính, ngân sách. |
| **2. Nội dung quyền, nghĩa vụ và lợi ích hợp pháp cụ thể của cá nhân, tổ chức cần được bảo đảm?** | a) Nội dung quyền, nghĩa vụ và lợi ích hợp pháp cụ thể của cá nhân, tổ chức cần được bảo đảm:- Được tuyên truyền, phổ biến các về chính sách hỗ trợ của tỉnh.- Tổ chức/cá nhân có nhu cầu hỗ trợ cần đảm bảo đầy đủ các yêu cầu về thành phần hồ sơ theo quy định tại TTHC, cần phối hợp với cơ quan được giao nhiệm vụ triển khai chính sách hỗ trợ của tỉnh để thẩm định hồ sơ, đánh giá hồ sơ, đánh giá thực tế và xác minh thông tin mà tổ chức đã cung cấp theo hồ sơ đề nghị hỗ trợ. - Trường hợp hồ sơ đảm bảo và phù hợp, tổ chức sẽ được hỗ trợ kinh phí bằng hình thức chuyển khoản.b) Nêu rõ lý do Nhà nước cần quy định: Quy định TTHC để đảm bảo quyền, nghĩa vụ và lợi ích hợp pháp của đối tượng được hưởng, bảo đảm quy trình thực hiện được thuận lợi, rõ ràng, minh bạch, đúng đối tượng; đảm bảo quy định về chế độ, chính sách cho đối tượng được thụ hưởng. |
| **3. Lý do lựa chọn biệnpháp quy định thủ tục hành chính để thực hiện yêu cầu quản lý nhà nước hoặc thực hiện các biện pháp có tính chất đặc thù phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của địa phương và bảo đảm quyền, nghĩa vụ và lợi ích hợp pháp của cá nhân, tổ chức?** | a) Lý do quy định thủ tục hành chính: - Đến thời điểm đề nghị xây dựng dự thảo Nghị quyết, không có thủ tục nào được cấp có thẩm quyền công bố phù hợp để áp dụng.- Ban hành quy định TTHC để đảm bảo tính thống nhất trong triển khai và tổ chức thực hiện; rõ quy trình, trách nhiệm trong tham mưu giải quyết thủ tục hành chính; phòng ngừa, ngăn chặn và không để xảy ra tiêu cực, tham ô, tham nhũng, trục lợi cá nhân; đáp ứng yêu cầu thực hiện các nhiệm vụ chính trị, đảm bảo kỷ luật, kỷ cương trong quản lý tài chính, ngân sách.b) Nêu rõ điều, khoản quy định thủ tục hành chính tại dự thảo văn bản: Điều 7 của Quy định chính sách hỗ trợ phát triển du lịch cộng đồng trên địa bàn tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2023-2030 được ban hành kèm theo Dự thảo Nghị quyết. |
| **4. Có biện pháp nào khác có thể sử dụng mà không phải bằng quy định thủ tục hành chính không?** | Có □ Không ☒Nếu Có, nêu rõ biện pháp: ……………………………………………………Trường hợp Có, nhưng vẫn lựa chọn biện pháp quy định thủ tục hành chính thì nêu rõ lý do: ………………………………………………………………Nếu Không, nêu rõ lý do: Trường hợp không quy định thành thủ tục hành chính sẽ không có sự thống nhất trong cách thức tổ chức thực hiện, thành phần hồ sơ tiếp nhân, từ đó dẫn đến không có cơ sở để kiểm soát, giám sát và dễ xảy ra tiêu cực, tham ô, tham nhũng, trục lợi cá nhân |
| **II. ĐÁNH GIÁ TÍNH HỢP PHÁP CỦA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH** |
| 1. Có được ban hành theo đúng thẩm quyền không? | Có ☒Không □Nêu rõ lý do: TTHC này được đề xuất theo đúng thẩm quyền được quy định tại Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2020) và các quy định của pháp luật về kiểm soát thủ tục hành chính; đảm bảo tính thống nhất của hệ thống pháp luật và đảm bảo tính tương thích của nội dung chính sách đề nghị xây dựng mới |
| 2. Có mâu thuẫn, chồng chéo hoặc không phù hợp, thống nhất với quy định tại các văn bản khác không? | - Với văn bản của cơ quan nhà nước cấp trên: Có □ Không ☒Nếu Có, đề nghị nêu rõ:+ Tên bộ phận tạo thành: + Nêu rõ điều, khoản, tên văn bản tương ứng: + Đề xuất cách thức giải quyết để đảm bảo tính thống nhất, đồng bộ của hệ thống pháp luật hoặc lý do vẫn quy định như tại dự án, dự thảo - Với văn bản của cơ quan khác: Có □ Không ☒Nếu Có, đề nghị nêu rõ:+ Tên bộ phận tạo thành: + Nêu rõ điều, khoản, tên văn bản tương ứng: + Đề xuất cách thức giải quyết để đảm bảo tính thống nhất, đồng bộ của hệ thống pháp luật hoặc lý do vẫn quy định như tại dự án, dự thảo - Với điều ước quốc tế có liên quan mà CHXHCN Việt Nam là thành viên: Có □ Không ☒Nếu Có, đề nghị nêu rõ:+ Tên bộ phận tạo thành: + Nêu rõ điều, khoản, điều ước quốc tế tương ứng: + Đề xuất cách thức giải quyết để đảm bảo tính tương thích với điều ước quốc tế hoặc lý do vẫn quy định như tại dự án, dự thảo |
| **III. ĐÁNH GIÁ TÍNH HỢP LÝ CỦA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH** |
| **1. Tên thủ tục hành chính** |
| Có được quy định rõ ràng, cụ thể và phù hợp không? | Có ☒Không □Nêu rõ lý do: Tên TTHC trên đã đảm bảo theo đúng hướng dẫn tại Phụ lục II của Thông tư số 03/2022/TT-BTP ngày 10/02/2022 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp Hướng dẫn việc đánh giá tác động của thủ tục hành chính trong lập đề nghị xây dựng văn bản quy phạm pháp luật và soạn thảo dự án, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật |
| **2. Trình tự thực hiện** |
| a) Có được quy định rõ ràng và cụ thể về các bước thực hiện không? | Có ☒Không □Nêu rõ lý do: Thủ tục hành chính này đã quy định rõ ràng và cụ thể về các bước thực hiện trong dự thảo Nghị quyết.  |
| b) Có được quy định, phân định rõ trách nhiệm và nội dung công việc của cơ quan nhà nước và cá nhân, tổ chức khi thực hiện không? | Có ☒ Không □Nêu rõ lý do: Thủ tục hành chính này đã quy định, phân định rõ trách nhiệm và nội dung công việc của cơ quan nhà nước và cá nhân, tổ chức khi thực hiện trong dự thảo Nghị quyết. |
| c) Có áp dụng cơ chế liên thông không? | Có □ Không ☒Nêu rõ lý do: Nội dung, trình tự thực hiện và thành phần hồ sơ của Thủ tục hành chính rõ ràng, dễ hiểu. Việc triển khai chính sách hỗ trợ đã được UBND tỉnh giao cho Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tổ chức thực hiện. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch hoàn toàn có thể chủ động tổ chức thực hiện được mà không cần liên thông, phối hợp với các cơ quan, đơn vị khác. |
| d) Có quy định việc kiểm tra, đánh giá, xác minh thực tế của cơ quan nhà nước không? | Có ☒Không □Nếu Có, nêu rõ nội dung quy định: Quy định tại điểm b khoản 3 Điều 10 của Quy định chính sách hỗ trợ phát triển du lịch cộng đồng trên địa bàn tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2023-2030 được ban hành kèm theo Dự thảo Nghị quyếtLý do quy định: Quá trình thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về phát triển du lịch cộng đồng và thông qua quá trình triển khai thực hiện chính sách hỗ trợ theo Đề án phát triển du lịch cộng đồng tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2022 – 2030.thay thế: Có □ Không ☒Nếu Có, nêu rõ lý do vẫn quy định như tại dự án, dự thảo:  |
| **3. Cách thức thực hiện** |
| a) Nộp hồ sơ: Trực tiếp □ Bưu chính□ Điện tử □b) Nhận kết quả: Trực tiếp□Bưu chính □Điện tử□ | - Có được quy định rõ ràng, cụ thể không? Có □ Không ☒Nêu rõ lý do: Hình thức nộp hồ sơ và nhận kết quả sẽ được quy định cụ thể tại Thủ tục hành chính được công bố sau khi Nghị quyết này được HĐND tỉnh thông qua, theo hướng chấp nhận tất cả các hình thức nộp hồ sơvà nhận kết quả (gồm: trực tiếp, bưu chính, điện tử).- Có được quy định phù hợp và tạo thuận lợi, tiết kiệm chi phí cho cơ quan nhà nước, cá nhân, tổ chức khi thực hiện không? Có ☒Không □Nêu rõ lý do: Việc sử dụng nhiều hình thức tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả sẽ tạo thuận lợi, tiết kiệm kiệm chi phí cho cơ quan nhà nước, cá nhân, tổ chức khi thực hiện |
| **4. Thành phần, số lượng hồ sơ** |
| 4.1. Trường hợp được quy định tại Khoản 1, 2 Điều 10 của Quy định chính sách hỗ trợ phát triển du lịch cộng đồng trên địa bàn tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2023-2030 được ban hành kèm theo Dự thảo Nghị quyết |
| a) Tên thành phần hồ sơ 1: Đơn đề nghị hỗ trợ chính sách phát triển du lịch cộng đồng | - Nêu rõ lý do quy định: Để xác định tính tự nguyện của tổ chức- Yêu cầu về hình thức: theo mẫu số 01 được quy định tại phụ lục kèm theo Quy định chính sách hỗ trợ phát triển du lịch cộng đồng trên địa bàn tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2023-2030 được ban hành kèm theo Dự thảo Nghị quyếtLý do quy định: Giúp tổ chức dễ dàng thực hiện và cơ quan quản lý nhà nước thuận lợi hơn trong công tác thẩm định, quản lý hồ sơ chi trả. |
| b) Tên thành phần hồ sơ 2: Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/đăng ký kinh doanh  | - Nêu rõ lý do quy định: Để xác minh tư cách pháp nhân của tổ chức/cá nhân- Yêu cầu về hình thức: Bản sao giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp theo quy định hiện hànhLý do quy định: Cơ quan quản lý nhà nước thuận lợi hơn trong công tác thẩm định, xác định đúng đối tượng hưởng chính sách và quản lý hồ sơ chi trả. |
| c) Tên thành phần hồ sơ 3: Cam kết thực hiện 05 năm, kể từ thời điểm nhận được hỗ trợ đầu tư. | - Nêu rõ lý do quy định: theo mẫu số 02 được quy định tại phụ lục kèm theo Quy định chính sách hỗ trợ phát triển du lịch cộng đồng trên địa bàn tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2023-2030 được ban hành kèm theo Dự thảo Nghị quyếtĐể xác định đảm bảo chất lượng dịch vụ du lịch, công tác an ninh an toàn, đảm bảo vệ sinh môi trường và an toàn vệ sinh thực phẩm cho khách du lịch. Cam kết giữ và bảo vệ những công trình, hạng mục được chính quyền hỗ trợ.- Yêu cầu về hình thức: Theo quy định hiện hànhLý do quy định: Cơ quan quản lý nhà nước thuận lợi hơn trong công tác thẩm định và quản lý hồ sơ chi trả. |
| d) Tên thành phần hồ sơ 4: Hồ sơ hoàn thành hạng mục đề nghị hỗ trợ . | - Nêu rõ lý do quy định: Để xác định là công trình đã hoàn thành, đảm bảo yêu cầu, điều kiện về chất lượng theo quy định hiện hành, xác định định mức hỗ trợ kinh phí. - Yêu cầu về hình thức: Theo quy định hiện hànhLý do quy định: Cơ quan quản lý nhà nước thuận lợi hơn trong công tác thẩm định và quản lý hồ sơ chi trả. |
| đ) Số lượng bộ hồ sơ: 01 bộ | Lý do *(nếu quy định từ 02 bộ hồ sơ trở lên)* |
| **5. Thời hạn giải quyết** |
| a) Có được quy định rõ ràng, cụ thể và phù hợp không? | -Có ☒Không □- Nêu rõ thời hạn giải quyết thủ tụchành chính: 22 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơLý do quy định: Để đối tượng thụ hưởng chính sách và cơ quan giải quyết thủ tục hành chính chủ động trong tổ chức thực hiện, nâng cao trách nhiệm của từng bộ phận theo quy định; Việc phân chia cụ thể thời gian từng bước thực hiện sẽ được quy định tại thủ tục hành chính được công bố và thủ tục nội bộ sau khi Nghị quyết này được HĐND tỉnh thông qua |
| b) Trong trường hợp một thủ tục hành chính do nhiều cơ quan có thẩm quyền giải quyết, đã quy định rõ ràng, đầy đủ thời hạn giải quyết của từng cơ quan và thời hạn chuyển giao hồ sơ giữa các cơ quan? | Có □ Không☒Lý do quy định |
| **6. Đối tượng thực hiện** |
| a) Đối tượng thực hiện: | - Tổ chức: Trong nước ☒Nước ngoài ☒Mô tả rõ: được quy định tại khoản 2 Điều 1 của Quy định chính sách hỗ trợ phát triển du lịch cộng đồng trên địa bàn tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2023 – 2030.Lý do quy định: Chính sách được ban hành nhằm khuyến khích các tổ chức/cá nhân đầu tư kinh doanh tại các điểm du lịch nhằm phát triển du lịch cộng đồng trên địa bàn tỉnh- Có thể mở rộng/ thu hẹp đối tượng thực hiện không?:Có □ Không ☒Nêu rõ lý do: Chính sách do HĐND tỉnh Bắc Giang ban hành nên có hiệu lực trên toàn bộ địa bàn tỉnh Bắc Giang, không phân biệt nông thôn, đô thị hay miền núi |
| b) Phạm vi áp dụng: | -Toàn quốc□ Vùng □ Địa phương ☒- Nông thôn □ Đô thị □ Miền núi □- Biên giới, hải đảo □- Lý do quy định: Nghị quyết được ban hành để quy định biện pháp có tính chất đặc thù phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế- xã hội ở địa phương- Có thể mở rộng/ thu hẹp phạm vi áp dụng không?:Có □ Không ☒Nêu rõ lý do: Chính sách HĐND tỉnh Bắc Giang ban hành nên có hiệu lực trên địa bàn tỉnh Bắc Giang. |
| Dự kiến số lượng đối tượng thực hiện/1 năm: 05 lượt tổ chức/cá nhân |
| **7. Cơ quan giải quyết** |
| a) Có được quy định rõ ràng, cụ thể về cơ quan giải quyết thủ tục hành chính không? | Có ☒Không □- Lý do quy định: Để xác định rõ thẩm quyền giải quyết thủ tục hành chính của tổ chức, cá nhân có liên quan, từ đó tạo thuận lợi hơn trong quá trình thực hiện giải quyết thủ tục hành chính  |
| b) Có thể mở rộng ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện không? | Có □ Không ☒Nêu rõ lý do: Thẩm quyền ký quyết định hỗ trợ đã được Chủ tịch UBND tỉnh ủy quyền cho Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch (ủy quyền 1 lần) rồi nên không thể thực hiện ủy quyền lần 2; Việc phân cấp thực hiện là không cần thiết do trong TTHC đã quy định rõ cơ quan tham mưu tổ chức thực hiện |
| **8. Phí, lệ phí và các chi phí khác (nếu có)** |
| a) Có quy định về phí, lệ phí và các chi phí khác (nếu có) không? | -Lệphí: Không☒ Có □Nếu có, nêu rõ lý do: …………………………………………………………- Phí: Không☒ Có □Nếu Có nêu rõ lý do: ………………………………………………………….- Chi phí khác: Không☒ Có □Nếu Có, nêu rõ lý do: …………………………………………………………- Nêu rõ mức phí, lệ phí hoặc chi phí khác (*nếu được quy định tại dự án, dự thảo*):+ Mứcphí (hoặc đính kèmbiểu phí): ……………………………………….+ Mức lệ phí (hoặc đính kèm biểu lệ phí): ………………………………….+ Mức chi phí khác: …………………………………………………………..+ Mức phí, lệ phí và các chi phí khác (nếu có) có phù hợp không: Có □ Không □Lý do: ………………………………………………………………………- Nếu mức phí, lệ phí hoặc chi phí khác (nếu có) chưa được quy định tại dự án, dự thảo thì nêu rõ lý do: Không quy định  |
| b) Quy định về cách thức, thời điểm nộp phí, lệ phí và các chi phí khác (nếu có) có hợp lý không? | Có □ Không ☒Nội dung quy định: …………………………………………………………Lý do quy định: ……………………………………………………………… |
| **9. Mẫu đơn, tờ khai** |
| a) Có quy định về mẫu đơn, tờ khai không? | Có ☒Không □Lý do: Giúp tổ chức dễ dàng thực hiện và cơ quan quản lý nhà nước thuận lợi hơn trong công tác thẩm định, quản lý hồ sơ chi trả |
| b) Tên mẫu đơn, tờ khai: - Đơn đề nghị hỗ trợ kinh phí:…………- Bản cam kết kinh doanh du lịch cộng đồng  | - Nêu rõ những nội dung (nhóm) thông tin cần cung cấp trong mẫu đơn, tờ khai:*Đối với Đơn đề nghị hỗ trợ kinh phí:…………*+ Nội dung thông tin 1: Thông tin chung của tổ chức (gồm: tên; địa chỉ; thông tin liên hệ; giấy chứng nhận đăng ký doanh)Lý do quy định: Yêu cầu tổ chức tự khai báo thông tin chung, qua đó tạo thuận lợi hơn trong công tác thẩm định của cơ quan quản lý nhà nước. + Nội dung thông tin 2: Lời đề nghị hỗ trợ từ tổ chức/cá nhânLý do quy định: Tạo thuận lợi hơn trong công tác thẩm định của cơ quan quản lý nhà nước.+ Nội dung thông tin 3: Thông tin về văn bản, giấy tờ kèm theo hồ sơLý do quy định: Tạo thuận lợi hơn trong công tác thẩm định của cơ quan quản lý nhà nước.- Có quy định việc xác nhận tại đơn, tờ khai không? Có ☒ Không □Nếu Có, nêu rõ nội dung xác nhận, người/cơ quan có thẩm quyền xác nhận: Đề nghị UBND cấp huyện có xác nhận tại Đơn đề nghịLý do quy định: Tạo thuận lợi hơn trong công tác thẩm định của cơ quan quản lý nhà nước.*Đối với Bản cam kết kinh doanh du lịch cộng đồng*+ Nội dung thông tin 1: Thông tin chung của tổ chức (gồm: tên; địa chỉ; thông tin liên hệ; giấy chứng nhận đăng ký doanh)Lý do quy định: Yêu cầu tổ chức tự khai báo thông tin chung, qua đó tạo thuận lợi hơn trong công tác thẩm định của cơ quan quản lý nhà nước. + Nội dung thông tin 2: Lời cam kết thực hiện từ tổ chức/cá nhânLý do quy định: Tạo thuận lợi hơn trong công tác thẩm định của cơ quan quản lý nhà nước.- Có quy định việc xác nhận tại đơn, tờ khai không? Có □ Không ☒Nếu Có, nêu rõ nội dung xác nhận, người/cơ quan có thẩm quyền xác nhận: ………………………………………………………………………………Lý do quy định: ……………………………………………………………… |
| c) Ngôn ngữ | -Tiếng Việt ☒ Song ngữ □ Nêu rõ loại song ngữ: …………………………………………………Lý do quy định (trong trường hợp mẫu đơn song ngữ): …………………… |
| **10. Yêu cầu, điều kiện** |
| Có quy định yêu cầu, điều kiện không? | Có ☒ Không □Lý do quy định: Để bảo đảm đúng đối tượng được hỗ trợ |
| a) Yêu cầu, điều kiện 1: Có văn bản cam kết thực hiện ít nhất 05 năm, kể từ thời điểm nhận được hỗ trợ đầu tư theo quy định. | - Lý do quy định: Để xác định rõ thời hạn thực hiện dự án, tạo thuận lợi hơn trong công tác thẩm định của cơ quan quản lý nhà nước.- Để đáp ứng yêu cầu, điều kiện này, cá nhân, tổ chức cần:+ Có kết quả từ một thủ tục hành chính khác: Có □ Không ☒Nếu Có, đề nghị nêu rõ: …………………………………………………………+ Đáp ứng được sự kiểm tra, xác minh, đánh giá của cơ quan nhà nước: Có □ Không □+ Thực hiện công việc khác (nêu rõ): |
| b) Yêu cầu, điều kiện 2: Là những điểm du lịch cộng đồng được xác định tại Đề án phát triển du lịch cộng đồng tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2022 - 2030 | - Lý do quy định: Để xác định rõ đối tượng được hỗ trợ, tạo thuận lợi hơn trong công tác thẩm định của cơ quan quản lý nhà nước.- Để đáp ứng yêu cầu, điều kiện này, cá nhân, tổ chức cần:+ Có kết quả từ một thủ tục hành chính khác: Có □ Không ☒Nếu Có, đề nghị nêu rõ: …………………………………………………………+ Đáp ứng được sự kiểm tra, xác minh, đánh giá của cơ quan nhà nước: Có □ Không □+ Thực hiện công việc khác (nêu rõ): |
| c) Yêu cầu, điều kiện 3: Đường được đổ bê tông có chiều rộng từ 3,0m, dày từ 15cm trở lên.  | - Lý do quy định: Để xác định rõ đối tượng được hỗ trợ, tạo thuận lợi hơn trong công tác thẩm định của cơ quan quản lý nhà nước.- Để đáp ứng yêu cầu, điều kiện này, cá nhân, tổ chức cần:+ Có kết quả từ một thủ tục hành chính khác: Có □ Không ☒Nếu Có, đề nghị nêu rõ: …………………………………………………………+ Đáp ứng được sự kiểm tra, xác minh, đánh giá của cơ quan nhà nước: Có □ Không □+ Thực hiện công việc khác (nêu rõ): |
| **11. Kết quả thực hiện** |
| a) Hình thức của kết quả thực hiện thủ tục hànhchính là gì? | - Giấy phép □- Giấy chứng nhận□- Giấy đăng ký□- Chứng chỉ □ -Thẻ □- Quyết định hành chính ☒- Văn bản xác nhận/chấp thuận □- Loại khác: ☒Đề nghị nêu rõ: Đối với trường hợp không thực hiện hỗ trợ, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch sẽ ban hành văn bản trả lời tổ chức và nêu rõ lý do (quy định tại điểm b khoản 3 Điều 10 của Quy định chính sách hỗ trợ phát triển du lịch cộng đồng trên địa bàn tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2023-2030 được ban hành kèm theo Dự thảo Nghị quyết)Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Bản giấy ☒Bản điện tử ☒ |
| b) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính có được mẫu hóa phù hợp không? | Có □ Không ☒Lý do: Kết quả giải quyết TTHC là văn bản hành chính, do vậy được điều chỉnh bởi Nghị định số 30/2020/NĐ-CP ngày 05/3/2020 của Chính phủ về công tác văn thư |
| c) Quy định về thời hạn có giá trị hiệu lực của kết quả thực hiện thủ tục hành chính có hợp lý không (nếu có)? | Có □ Không ☒- Nếu Có, nêu thời hạn cụ thể: …………………. tháng/ năm.- Nếu Không, nêu rõ lý do: Không quy định cụ thể về hiệu lực của kết quả giải quyết thủ tục hành chính. Kết quả giải quyết thủ tục hành chính này là văn bản hành chính có hiệu lực ngay lập tức. |
| d) Quy định về phạm vi có hiệu lực của kết quả thực hiện thủ tục hành chính có hợp lý không (nếu có)? | Toàn quốc □ Địa phương □Lý do: …………………………………………………………………………… |
| **IV. THÔNG TIN LIÊN HỆ** |
| Họ và tên người điền: Nguyễn Thị Hồng VânĐiện thoại cố định: 02043 555768; Di động: 0915066908; E-mail: vannth\_svhttdl@bacgiang.gov.vn |

**THỦ TỤC HÀNH CHÍNH 5: Hỗ trợ bãi đỗ xe tại khu vực điểm du lịch cộng đồng**

|  |
| --- |
| **I. SỰ CẦN THIẾT CỦA QUY ĐỊNH VỀ THỦ TỤC HÀNH CHÍNH TẠI DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT** |
| **1. Nội dung cụ thể trong ngành, lĩnh vực mà Nhà nước cần quản lý hoặc các biện pháp có tính chất đặc thù phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của địa phương?** | a) Nội dung cụ thể trong ngành, lĩnh vực mà Nhà nước cần quản lý hoặc các biện pháp có tính chất đặc thù phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của địa phương: Hỗ trợ các tổ chức/cá nhân đầu tư kinh doanh tại các điểm du lịch cộng đồng (DLCĐ).b) Nêu rõ lý do Nhà nước cần quản lý hoặc ban hành các biện pháp có tính chất đặc thù phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của địa phương: Quy định thủ tục hành chính (TTHC) để đảm bảo tính thống nhất trong triển khai và tổ chức thực hiện; rõ quy trình, trách nhiệm trong tham mưu giải quyết thủ tục hành chính; phòng ngừa, ngăn chặn và không để xảy ra tiêu cực, tham ô, tham nhũng, trục lợi cá nhân; đáp ứng yêu cầu thực hiện các nhiệm vụ chính trị, đảm bảo kỷ luật, kỷ cương trong quản lý tài chính, ngân sách. |
| **2. Nội dung quyền, nghĩa vụ và lợi ích hợp pháp cụ thể của cá nhân, tổ chức cần được bảo đảm?** | a) Nội dung quyền, nghĩa vụ và lợi ích hợp pháp cụ thể của cá nhân, tổ chức cần được bảo đảm:- Được tuyên truyền, phổ biến các về chính sách hỗ trợ của tỉnh.- Tổ chức/cá nhân có nhu cầu hỗ trợ cần đảm bảo đầy đủ các yêu cầu về thành phần hồ sơ theo quy định tại TTHC, cần phối hợp với cơ quan được giao nhiệm vụ triển khai chính sách hỗ trợ của tỉnh để thẩm định hồ sơ, đánh giá hồ sơ, đánh giá thực tế và xác minh thông tin mà tổ chức đã cung cấp theo hồ sơ đề nghị hỗ trợ. - Trường hợp hồ sơ đảm bảo và phù hợp, tổ chức sẽ được hỗ trợ kinh phí bằng hình thức chuyển khoản.b) Nêu rõ lý do Nhà nước cần quy định: Quy định TTHC để đảm bảo quyền, nghĩa vụ và lợi ích hợp pháp của đối tượng được hưởng, bảo đảm quy trình thực hiện được thuận lợi, rõ ràng, minh bạch, đúng đối tượng; đảm bảo quy định về chế độ, chính sách cho đối tượng được thụ hưởng. |
| **3. Lý do lựa chọn biệnpháp quy định thủ tục hành chính để thực hiện yêu cầu quản lý nhà nước hoặc thực hiện các biện pháp có tính chất đặc thù phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của địa phương và bảo đảm quyền, nghĩa vụ và lợi ích hợp pháp của cá nhân, tổ chức?** | a) Lý do quy định thủ tục hành chính: - Đến thời điểm đề nghị xây dựng dự thảo Nghị quyết, không có thủ tục nào được cấp có thẩm quyền công bố phù hợp để áp dụng.- Ban hành quy định TTHC để đảm bảo tính thống nhất trong triển khai và tổ chức thực hiện; rõ quy trình, trách nhiệm trong tham mưu giải quyết thủ tục hành chính; phòng ngừa, ngăn chặn và không để xảy ra tiêu cực, tham ô, tham nhũng, trục lợi cá nhân; đáp ứng yêu cầu thực hiện các nhiệm vụ chính trị, đảm bảo kỷ luật, kỷ cương trong quản lý tài chính, ngân sách.b) Nêu rõ điều, khoản quy định thủ tục hành chính tại dự án, dự thảo văn bản: Điều 8 của Quy định chính sách hỗ trợ phát triển du lịch cộng đồng trên địa bàn tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2023-2030 được ban hành kèm theo Dự thảo Nghị quyết |
| **4. Có biện pháp nào khác có thể sử dụng mà không phải bằng quy định thủ tục hành chính không?** | Có □ Không ☒Nếu Có, nêu rõ biện pháp: ……………………………………………………Trường hợp Có, nhưng vẫn lựa chọn biện pháp quy định thủ tục hành chính thì nêu rõ lý do: ………………………………………………………………Nếu Không, nêu rõ lý do: Trường hợp không quy định thành thủ tục hành chính sẽ không có sự thống nhất trong cách thức tổ chức thực hiện, thành phần hồ sơ tiếp nhân, từ đó dẫn đến không có cơ sở để kiểm soát, giám sát và dễ xảy ra tiêu cực, tham ô, tham nhũng, trục lợi cá nhân |
| **II. ĐÁNH GIÁ TÍNH HỢP PHÁP CỦA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH** |
| 1. Có được ban hành theo đúng thẩm quyền không? | Có ☒Không □Nêu rõ lý do: TTHC này được đề xuất theo đúng thẩm quyền được quy định tại Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2020) và các quy định của pháp luật về kiểm soát thủ tục hành chính; đảm bảo tính thống nhất của hệ thống pháp luật và đảm bảo tính tương thích của nội dung chính sách đề nghị xây dựng mới |
| 2. Có mâu thuẫn, chồng chéo hoặc không phù hợp, thống nhất với quy định tại các văn bản khác không? | - Với văn bản của cơ quan nhà nước cấp trên: Có □ Không ☒Nếu Có, đề nghị nêu rõ:+ Tên bộ phận tạo thành: + Nêu rõ điều, khoản, tên văn bản tương ứng: + Đề xuất cách thức giải quyết để đảm bảo tính thống nhất, đồng bộ của hệ thống pháp luật hoặc lý do vẫn quy định như tại dự án, dự thảo - Với văn bản của cơ quan khác: Có □ Không ☒Nếu Có, đề nghị nêu rõ:+ Tên bộ phận tạo thành: + Nêu rõ điều, khoản, tên văn bản tương ứng: + Đề xuất cách thức giải quyết để đảm bảo tính thống nhất, đồng bộ của hệ thống pháp luật hoặc lý do vẫn quy định như tại dự án, dự thảo - Với điều ước quốc tế có liên quan mà CHXHCN Việt Nam là thành viên: Có □ Không ☒Nếu Có, đề nghị nêu rõ:+ Tên bộ phận tạo thành: + Nêu rõ điều, khoản, điều ước quốc tế tương ứng: + Đề xuất cách thức giải quyết để đảm bảo tính tương thích với điều ước quốc tế hoặc lý do vẫn quy định như tại dự án, dự thảo |
| **III. ĐÁNH GIÁ TÍNH HỢP LÝ CỦA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH** |
| **1. Tên thủ tục hành chính** |
| Có được quy định rõ ràng, cụ thể và phù hợp không? | Có ☒Không □Nêu rõ lý do: Tên TTHC trên đã đảm bảo theo đúng hướng dẫn tại Phụ lục II của Thông tư số 03/2022/TT-BTP ngày 10/02/2022 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp Hướng dẫn việc đánh giá tác động của thủ tục hành chính trong lập đề nghị xây dựng văn bản quy phạm pháp luật và soạn thảo dự án, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật |
| **2. Trình tự thực hiện** |
| a) Có được quy định rõ ràng và cụ thể về các bước thực hiện không? | Có ☒Không □Nêu rõ lý do: Thủ tục hành chính này đã quy định rõ ràng và cụ thể về các bước thực hiện trong dự thảo Nghị quyết.  |
| b) Có được quy định, phân định rõ trách nhiệm và nội dung công việc của cơ quan nhà nước và cá nhân, tổ chức khi thực hiện không? | Có ☒ Không □Nêu rõ lý do: Thủ tục hành chính này đã quy định, phân định rõ trách nhiệm và nội dung công việc của cơ quan nhà nước và cá nhân, tổ chức khi thực hiện trong dự thảo Nghị quyết. |
| c) Có áp dụng cơ chế liên thông không? | Có □ Không ☒Nêu rõ lý do: Nội dung, trình tự thực hiện và thành phần hồ sơ của Thủ tục hành chính rõ ràng, dễ hiểu. Việc triển khai chính sách hỗ trợ đã được UBND tỉnh giao cho Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tổ chức thực hiện. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch hoàn toàn có thể chủ động tổ chức thực hiện. |
| d) Có quy định việc kiểm tra, đánh giá, xác minh thực tế của cơ quan nhà nước không? | Có ☒Không □Nếu Có, nêu rõ nội dung quy định: Quy định tại điểm b Khoản 3 Điều 10 của Quy định chính sách hỗ trợ phát triển du lịch cộng đồng trên địa bàn tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2023-2030 được ban hành kèm theo Dự thảo Nghị quyếtLý do quy định: Quá trình thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về phát triển du lịch cộng đồng và thông qua quá trình triển khai thực hiện chính sách hỗ trợ theo Đề án phát triển du lịch cộng đồng tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2022 – 2030.thay thế: Có □ Không ☒Nếu Có, nêu rõ lý do vẫn quy định như tại dự án, dự thảo:  |
| **3. Cách thức thực hiện** |
| a) Nộp hồ sơ: Trực tiếp □ Bưu chính□ Điện tử □b) Nhận kết quả: Trực tiếp□Bưu chính □Điện tử□ | - Có được quy định rõ ràng, cụ thể không? Có □ Không ☒Nêu rõ lý do: Hình thức nộp hồ sơ và nhận kết quả sẽ được quy định cụ thể tại Thủ tục hành chính được công bố sau khi Nghị quyết này được HĐND tỉnh thông qua, theo hướng chấp nhận tất cả các hình thức nộp hồ sơ và nhận kết quả (gồm: trực tiếp, bưu chính, điện tử).- Có được quy định phù hợp và tạo thuận lợi, tiết kiệm chi phí cho cơ quan nhà nước, cá nhân, tổ chức khi thực hiện không? Có ☒Không □Nêu rõ lý do: Việc sử dụng nhiều hình thức tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả sẽ tạo thuận lợi, tiết kiệm kiệm chi phí cho cơ quan nhà nước, cá nhân, tổ chức khi thực hiện |
| **4. Thành phần, số lượng hồ sơ** |
| 4.1. Trường hợp được quy định tại Khoản 1, 2 Điều 10 của Quy định chính sách hỗ trợ phát triển du lịch cộng đồng trên địa bàn tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2023-2030 được ban hành kèm theo Dự thảo Nghị quyết |
| a) Tên thành phần hồ sơ 1: Đơn đề nghị hỗ trợ chính sách phát triển du lịch cộng đồng | - Nêu rõ lý do quy định: Để xác định tính tự nguyện của tổ chức- Yêu cầu về hình thức: theo mẫu số 01 được quy định tại phụ lục kèm theo Quy định chính sách hỗ trợ phát triển du lịch cộng đồng trên địa bàn tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2023-2030 được ban hành kèm theo Dự thảo Nghị quyếtLý do quy định: Giúp tổ chức dễ dàng thực hiện và cơ quan quản lý nhà nước thuận lợi hơn trong công tác thẩm định, quản lý hồ sơ chi trả. |
| b) Tên thành phần hồ sơ 2: Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/đăng ký kinh doanh  | - Nêu rõ lý do quy định: Để xác minh tư cách pháp nhân của tổ chức/cá nhân- Yêu cầu về hình thức: Bản sao giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp theo quy định hiện hànhLý do quy định: Cơ quan quản lý nhà nước thuận lợi hơn trong công tác thẩm định, xác định đúng đối tượng hưởng chính sách và quản lý hồ sơ chi trả. |
| c) Tên thành phần hồ sơ 3: Cam kết thực hiện 05 năm, kể từ thời điểm nhận được hỗ trợ đầu tư. | - Nêu rõ lý do quy định: theo mẫu số 02 được quy định tại phụ lục kèm theo Quy định chính sách hỗ trợ phát triển du lịch cộng đồng trên địa bàn tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2023-2030 được ban hành kèm theo Dự thảo Nghị quyếtĐể xác định đảm bảo chất lượng dịch vụ du lịch, công tác an ninh an toàn, đảm bảo vệ sinh môi trường và an toàn vệ sinh thực phẩm cho khách du lịch. Cam kết giữ và bảo vệ những công trình, hạng mục được chính quyền hỗ trợ.- Yêu cầu về hình thức: Theo quy định hiện hànhLý do quy định: Cơ quan quản lý nhà nước thuận lợi hơn trong công tác thẩm định và quản lý hồ sơ chi trả. |
| d) Tên thành phần hồ sơ 4: Hồ sơ hoàn thành hạng mục đề nghị hỗ trợ . | - Nêu rõ lý do quy định: Để xác định là công trình đã hoàn thành, đảm bảo yêu cầu, điều kiện về chất lượng theo quy định hiện hành, xác định định mức hỗ trợ kinh phí. - Yêu cầu về hình thức: Theo quy định hiện hànhLý do quy định: Cơ quan quản lý nhà nước thuận lợi hơn trong công tác thẩm định và quản lý hồ sơ chi trả. |
| đ) Số lượng bộ hồ sơ: 01 bộ | Lý do *(nếu quy định từ 02 bộ hồ sơ trở lên)* |
| **5. Thời hạn giải quyết** |
| a) Có được quy định rõ ràng, cụ thể và phù hợp không? | -Có ☒Không □- Nêu rõ thời hạn giải quyết thủ tụchành chính: 22 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơLý do quy định: Để đối tượng thụ hưởng chính sách và cơ quan giải quyết thủ tục hành chính chủ động trong tổ chức thực hiện, nâng cao trách nhiệm của từng bộ phận theo quy định; Việc phân chia cụ thể thời gian từng bước thực hiện sẽ được quy định tại thủ tục hành chính được công bố và thủ tục nội bộ sau khi Nghị quyết này được HĐND tỉnh thông qua |
| b) Trong trường hợp một thủ tục hành chính do nhiều cơ quan có thẩm quyền giải quyết, đã quy định rõ ràng, đầy đủ thời hạn giải quyết của từng cơ quan và thời hạn chuyển giao hồ sơ giữa các cơ quan? | Có □ Không☒Lý do quy định:  |
| **6. Đối tượng thực hiện** |
| a) Đối tượng thực hiện: | - Tổ chức: Trong nước ☒Nước ngoài ☒Mô tả rõ: được quy định tại khoản 2 Điều 1 của Quy định chính sách hỗ trợ phát triển du lịch cộng đồng trên địa bàn tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2023 – 2030.Lý do quy định: Chính sách được ban hành nhằm khuyến khích các tổ chức/cá nhân đầu tư kinh doanh tại các điểm du lịch nhằm phát triển du lịch cộng đồng trên địa bàn tỉnh- Có thể mở rộng/ thu hẹp đối tượng thực hiện không?:Có □ Không ☒Nêu rõ lý do: Chính sách do HĐND tỉnh Bắc Giang ban hành nên có hiệu lực trên toàn bộ địa bàn tỉnh Bắc Giang, không phân biệt nông thôn, đô thị hay miền núi |
| b) Phạm vi áp dụng: | -Toàn quốc□ Vùng □ Địa phương ☒- Nông thôn □ Đô thị □ Miền núi □- Biên giới, hải đảo □- Lý do quy định: Nghị quyết được ban hành để quy định biện pháp có tính chất đặc thù phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế- xã hội ở địa phương- Có thể mở rộng/ thu hẹp phạm vi áp dụng không?:Có □ Không ☒Nêu rõ lý do: Chính sách HĐND tỉnh Bắc Giang ban hành nên có hiệu lực trên địa bàn tỉnh Bắc Giang |
| Dự kiến số lượng đối tượng thực hiện/1 năm: 05 lượt tổ chức  |
| **7. Cơ quan giải quyết** |
| a) Có được quy định rõ ràng, cụ thể về cơ quan giải quyết thủ tục hành chính không? | Có ☒Không □- Lý do quy định: Để xác định rõ thẩm quyền giải quyết thủ tục hành chính của tổ chức, cá nhân có liên quan, từ đó tạo thuận lợi hơn trong quá trình thực hiện giải quyết thủ tục hành chính  |
| b) Có thể mở rộng ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện không? | Có □ Không ☒Nêu rõ lý do: Thẩm quyền ký quyết định hỗ trợ đã được Chủ tịch UBND tỉnh ủy quyền cho Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch (ủy quyền 1 lần) rồi nên không thể thực hiện ủy quyền lần 2; Việc phân cấp thực hiện là không cần thiết do trong TTHC đã quy định rõ cơ quan tham mưu tổ chức thực hiện |
| **8. Phí, lệ phí và các chi phí khác (nếu có)** |
| a) Có quy định về phí, lệ phí và các chi phí khác (nếu có) không? | -Lệphí: Không☒ Có □Nếu có, nêu rõ lý do: …………………………………………………………- Phí: Không☒ Có □Nếu Có nêu rõ lý do: ………………………………………………………….- Chi phí khác: Không☒ Có □Nếu Có, nêu rõ lý do: …………………………………………………………- Nêu rõ mức phí, lệ phí hoặc chi phí khác (*nếu được quy định tại dự án, dự thảo*):+ Mứcphí (hoặc đính kèmbiểu phí): ……………………………………….+ Mức lệ phí (hoặc đính kèm biểu lệ phí): ………………………………….+ Mức chi phí khác: …………………………………………………………..+ Mức phí, lệ phí và các chi phí khác (nếu có) có phù hợp không: Có □ Không □Lý do: ………………………………………………………………………- Nếu mức phí, lệ phí hoặc chi phí khác (nếu có) chưa được quy định tại dự án, dự thảo thì nêu rõ lý do: Không quy định  |
| b) Quy định về cách thức, thời điểm nộp phí, lệ phí và các chi phí khác (nếu có) có hợp lý không? | Có □ Không ☒Nội dung quy định: …………………………………………………………Lý do quy định: ……………………………………………………………… |
| **9. Mẫu đơn, tờ khai** |
| a) Có quy định về mẫu đơn, tờ khai không? | Có ☒Không □Lý do: Giúp tổ chức dễ dàng thực hiện và cơ quan quản lý nhà nước thuận lợi hơn trong công tác thẩm định, quản lý hồ sơ chi trả |
| b) Tên mẫu đơn, tờ khai: - Đơn đề nghị hỗ trợ kinh phí:…………- Bản cam kết kinh doanh du lịch cộng đồng  | - Nêu rõ những nội dung (nhóm) thông tin cần cung cấp trong mẫu đơn, tờ khai:*Đối với Đơn đề nghị hỗ trợ kinh phí:…………*+ Nội dung thông tin 1: Thông tin chung của tổ chức (gồm: tên; địa chỉ; thông tin liên hệ; giấy chứng nhận đăng ký doanh)Lý do quy định: Yêu cầu tổ chức tự khai báo thông tin chung, qua đó tạo thuận lợi hơn trong công tác thẩm định của cơ quan quản lý nhà nước. + Nội dung thông tin 2: Lời đề nghị hỗ trợ từ tổ chức/cá nhânLý do quy định: Tạo thuận lợi hơn trong công tác thẩm định của cơ quan quản lý nhà nước.+ Nội dung thông tin 3: Thông tin về văn bản, giấy tờ kèm theo hồ sơLý do quy định: Tạo thuận lợi hơn trong công tác thẩm định của cơ quan quản lý nhà nước.- Có quy định việc xác nhận tại đơn, tờ khai không? Có ☒ Không □Nếu Có, nêu rõ nội dung xác nhận, người/cơ quan có thẩm quyền xác nhận: Đề nghị UBND cấp huyện có xác nhận tại Đơn đề nghịLý do quy định: Tạo thuận lợi hơn trong công tác thẩm định của cơ quan quản lý nhà nước.*Đối với Bản cam kết kinh doanh du lịch cộng đồng*+ Nội dung thông tin 1: Thông tin chung của tổ chức (gồm: tên; địa chỉ; thông tin liên hệ; giấy chứng nhận đăng ký doanh)Lý do quy định: Yêu cầu tổ chức tự khai báo thông tin chung, qua đó tạo thuận lợi hơn trong công tác thẩm định của cơ quan quản lý nhà nước. + Nội dung thông tin 2: Lời cam kết thực hiện từ tổ chức/cá nhânLý do quy định: Tạo thuận lợi hơn trong công tác thẩm định của cơ quan quản lý nhà nước.- Có quy định việc xác nhận tại đơn, tờ khai không? Có □ Không ☒Nếu Có, nêu rõ nội dung xác nhận, người/cơ quan có thẩm quyền xác nhận: ………………………………………………………………………………Lý do quy định: ……………………………………………………………… |
| c) Ngôn ngữ | -Tiếng Việt ☒ Song ngữ □ Nêu rõ loại song ngữ: …………………………………………………Lý do quy định (trong trường hợp mẫu đơn song ngữ): …………………… |
| **10. Yêu cầu, điều kiện** |
| Có quy định yêu cầu, điều kiện không? | Có ☒ Không □Lý do quy định: Để bảo đảm đúng đối tượng được hỗ trợ |
| a) Yêu cầu, điều kiện 1: Có văn bản cam kết thực hiện ít nhất 05 năm, kể từ thời điểm nhận được hỗ trợ đầu tư theo quy định. | - Lý do quy định: Để xác định rõ thời hạn thực hiện dự án, tạo thuận lợi hơn trong công tác thẩm định của cơ quan quản lý nhà nước.- Để đáp ứng yêu cầu, điều kiện này, cá nhân, tổ chức cần:+ Có kết quả từ một thủ tục hành chính khác: Có □ Không ☒Nếu Có, đề nghị nêu rõ: …………………………………………………………+ Đáp ứng được sự kiểm tra, xác minh, đánh giá của cơ quan nhà nước: Có □ Không □+ Thực hiện công việc khác (nêu rõ): |
| b) Yêu cầu, điều kiện 2: Là những điểm du lịch cộng đồng được xác định tại Đề án phát triển du lịch cộng đồng tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2022 - 2030 | - Lý do quy định: Để xác định rõ đối tượng được hỗ trợ, tạo thuận lợi hơn trong công tác thẩm định của cơ quan quản lý nhà nước.- Để đáp ứng yêu cầu, điều kiện này, cá nhân, tổ chức cần:+ Có kết quả từ một thủ tục hành chính khác: Có □ Không ☒Nếu Có, đề nghị nêu rõ: …………………………………………………………+ Đáp ứng được sự kiểm tra, xác minh, đánh giá của cơ quan nhà nước: Có □ Không □+ Thực hiện công việc khác (nêu rõ): |
| c) Yêu cầu, điều kiện 3: Bãi đỗ xe có diện tích tối thiểu 500 m2 trởlên; nền được đổ bê tông 10cm trở lên.  | - Lý do quy định: Để xác định rõ đối tượng được hỗ trợ, tạo thuận lợi hơn trong công tác thẩm định của cơ quan quản lý nhà nước.- Để đáp ứng yêu cầu, điều kiện này, cá nhân, tổ chức cần:+ Có kết quả từ một thủ tục hành chính khác: Có □ Không ☒Nếu Có, đề nghị nêu rõ: …………………………………………………………+ Đáp ứng được sự kiểm tra, xác minh, đánh giá của cơ quan nhà nước: Có □ Không □+ Thực hiện công việc khác (nêu rõ): |
| **11. Kết quả thực hiện** |
| a) Hình thức của kết quả thực hiện thủ tục hànhchính là gì? | - Giấy phép □- Giấy chứng nhận□- Giấy đăng ký□- Chứng chỉ □ -Thẻ □- Quyết định hành chính ☒- Văn bản xác nhận/chấp thuận □- Loại khác: ☒Đề nghị nêu rõ: Đối với trường hợp không thực hiện hỗ trợ, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch sẽ ban hành văn bản trả lời tổ chức/cá nhân và nêu rõ lý do (quy định tại điểm b khoản 3 Điều 10 của Quy định chính sách hỗ trợ phát triển du lịch cộng đồng trên địa bàn tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2023-2030 được ban hành kèm theo Dự thảo Nghị quyết)Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Bản giấy ☒Bản điện tử ☒ |
| b) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính có được mẫu hóa phù hợp không? | Có □ Không ☒Lý do: Kết quả giải quyết TTHC là văn bản hành chính, do vậy được điều chỉnh bởi Nghị định số 30/2020/NĐ-CP ngày 05/3/2020 của Chính phủ về công tác văn thư |
| c) Quy định về thời hạn có giá trị hiệu lực của kết quả thực hiện thủ tục hành chính có hợp lý không (nếu có)? | Có □ Không ☒- Nếu Có, nêu thời hạn cụ thể: …………………. tháng/ năm.- Nếu Không, nêu rõ lý do: Không quy định cụ thể về hiệu lực của kết quả giải quyết thủ tục hành chính. Kết quả giải quyết thủ tục hành chính này là văn bản hành chính có hiệu lực ngay lập tức. |
| d) Quy định về phạm vi có hiệu lực của kết quả thực hiện thủ tục hành chính có hợp lý không (nếu có)? | Toàn quốc □ Địa phương □Lý do: …………………………………………………………………………… |
| **IV. THÔNG TIN LIÊN HỆ** |
| Họ và tên người điền: Nguyễn Thị Hồng VânĐiện thoại cố định: 02043 555768; Di động: 0915066908; E-mail: vannth\_svhttdl@bacgiang.gov.vn |

**THỦ TỤC HÀNH CHÍNH 6: Hỗ trợ tàu, xe điện vận chuyển khách du lịch**

|  |
| --- |
| **I. SỰ CẦN THIẾT CỦA QUY ĐỊNH VỀ THỦ TỤC HÀNH CHÍNH TẠI DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT** |
| **1. Nội dung cụ thể trong ngành, lĩnh vực mà Nhà nước cần quản lý hoặc các biện pháp có tính chất đặc thù phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của địa phương?** | a) Nội dung cụ thể trong ngành, lĩnh vực mà Nhà nước cần quản lý hoặc các biện pháp có tính chất đặc thù phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của địa phương: Hỗ trợ các tổ chức/cá nhân đầu tư kinh doanh tại các điểm du lịch cộng đồng (DLCĐ).b) Nêu rõ lý do Nhà nước cần quản lý hoặc ban hành các biện pháp có tính chất đặc thù phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của địa phương: Quy định thủ tục hành chính (TTHC) để đảm bảo tính thống nhất trong triển khai và tổ chức thực hiện; rõ quy trình, trách nhiệm trong tham mưu giải quyết thủ tục hành chính; phòng ngừa, ngăn chặn và không để xảy ra tiêu cực, tham ô, tham nhũng, trục lợi cá nhân; đáp ứng yêu cầu thực hiện các nhiệm vụ chính trị, đảm bảo kỷ luật, kỷ cương trong quản lý tài chính, ngân sách. |
| **2. Nội dung quyền, nghĩa vụ và lợi ích hợp pháp cụ thể của cá nhân, tổ chức cần được bảo đảm?** | a) Nội dung quyền, nghĩa vụ và lợi ích hợp pháp cụ thể của cá nhân, tổ chức cần được bảo đảm:- Được tuyên truyền, phổ biến các về chính sách hỗ trợ của tỉnh.- Tổ chức/cá nhân có nhu cầu hỗ trợ cần đảm bảo đầy đủ các yêu cầu về thành phần hồ sơ theo quy định tại TTHC, cần phối hợp với cơ quan được giao nhiệm vụ triển khai chính sách hỗ trợ của tỉnh để thẩm định hồ sơ, đánh giá hồ sơ, đánh giá thực tế và xác minh thông tin mà tổ chức đã cung cấp theo hồ sơ đề nghị hỗ trợ. - Trường hợp hồ sơ đảm bảo và phù hợp, tổ chức sẽ được hỗ trợ kinh phí bằng hình thức chuyển khoản.b) Nêu rõ lý do Nhà nước cần quy định: Quy định TTHC để đảm bảo quyền, nghĩa vụ và lợi ích hợp pháp của đối tượng được hưởng, bảo đảm quy trình thực hiện được thuận lợi, rõ ràng, minh bạch, đúng đối tượng; đảm bảo quy định về chế độ, chính sách cho đối tượng được thụ hưởng. |
| **3. Lý do lựa chọn biệnpháp quy định thủ tục hành chính để thực hiện yêu cầu quản lý nhà nước hoặc thực hiện các biện pháp có tính chất đặc thù phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của địa phương và bảo đảm quyền, nghĩa vụ và lợi ích hợp pháp của cá nhân, tổ chức?** | a) Lý do quy định thủ tục hành chính: - Đến thời điểm đề nghị xây dựng dự thảo Nghị quyết, không có thủ tục nào được cấp có thẩm quyền công bố phù hợp để áp dụng.- Ban hành quy định TTHC để đảm bảo tính thống nhất trong triển khai và tổ chức thực hiện; rõ quy trình, trách nhiệm trong tham mưu giải quyết thủ tục hành chính; phòng ngừa, ngăn chặn và không để xảy ra tiêu cực, tham ô, tham nhũng, trục lợi cá nhân; đáp ứng yêu cầu thực hiện các nhiệm vụ chính trị, đảm bảo kỷ luật, kỷ cương trong quản lý tài chính, ngân sách.b) Nêu rõ điều, khoản quy định thủ tục hành chính tại dự án, dự thảo văn bản: Điều 9 của Quy định chính sách hỗ trợ phát triển du lịch cộng đồng trên địa bàn tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2023-2030 được ban hành kèm theo Dự thảo Nghị quyết |
| **4. Có biện pháp nào khác có thể sử dụng mà không phải bằng quy định thủ tục hành chính không?** | Có □ Không ☒Nếu Có, nêu rõ biện pháp: ……………………………………………………Trường hợp Có, nhưng vẫn lựa chọn biện pháp quy định thủ tục hành chính thì nêu rõ lý do: ………………………………………………………………Nếu Không, nêu rõ lý do: Trường hợp không quy định thành thủ tục hành chính sẽ không có sự thống nhất trong cách thức tổ chức thực hiện, thành phần hồ sơ tiếp nhân, từ đó dẫn đến không có cơ sở để kiểm soát, giám sát và dễ xảy ra tiêu cực, tham ô, tham nhũng, trục lợi cá nhân |
| **II. ĐÁNH GIÁ TÍNH HỢP PHÁP CỦA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH** |
| 1. Có được ban hành theo đúng thẩm quyền không? | Có ☒Không □Nêu rõ lý do: TTHC này được đề xuất theo đúng thẩm quyền được quy định tại Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2020) và các quy định của pháp luật về kiểm soát thủ tục hành chính; đảm bảo tính thống nhất của hệ thống pháp luật và đảm bảo tính tương thích của nội dung chính sách đề nghị xây dựng mới |
| 2. Có mâu thuẫn, chồng chéo hoặc không phù hợp, thống nhất với quy định tại các văn bản khác không? | - Với văn bản của cơ quan nhà nước cấp trên: Có □ Không ☒Nếu Có, đề nghị nêu rõ:+ Tên bộ phận tạo thành: + Nêu rõ điều, khoản, tên văn bản tương ứng: + Đề xuất cách thức giải quyết để đảm bảo tính thống nhất, đồng bộ của hệ thống pháp luật hoặc lý do vẫn quy định như tại dự án, dự thảo - Với văn bản của cơ quan khác: Có □ Không ☒Nếu Có, đề nghị nêu rõ:+ Tên bộ phận tạo thành: + Nêu rõ điều, khoản, tên văn bản tương ứng: + Đề xuất cách thức giải quyết để đảm bảo tính thống nhất, đồng bộ của hệ thống pháp luật hoặc lý do vẫn quy định như tại dự án, dự thảo - Với điều ước quốc tế có liên quan mà CHXHCN Việt Nam là thành viên: Có □ Không ☒Nếu Có, đề nghị nêu rõ:+ Tên bộ phận tạo thành: + Nêu rõ điều, khoản, điều ước quốc tế tương ứng: + Đề xuất cách thức giải quyết để đảm bảo tính tương thích với điều ước quốc tế hoặc lý do vẫn quy định như tại dự án, dự thảo |
| **III. ĐÁNH GIÁ TÍNH HỢP LÝ CỦA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH** |
| **1. Tên thủ tục hành chính** |
| Có được quy định rõ ràng, cụ thể và phù hợp không? | Có ☒Không □Nêu rõ lý do: Tên TTHC trên đã đảm bảo theo đúng hướng dẫn tại Phụ lục II của Thông tư số 03/2022/TT-BTP ngày 10/02/2022 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp Hướng dẫn việc đánh giá tác động của thủ tục hành chính trong lập đề nghị xây dựng văn bản quy phạm pháp luật và soạn thảo dự án, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật |
| **2. Trình tự thực hiện** |
| a) Có được quy định rõ ràng và cụ thể về các bước thực hiện không? | Có ☒Không □Nêu rõ lý do: Thủ tục hành chính này đã quy định rõ ràng và cụ thể về các bước thực hiện trong dự thảo Nghị quyết.  |
| b) Có được quy định, phân định rõ trách nhiệm và nội dung công việc của cơ quan nhà nước và cá nhân, tổ chức khi thực hiện không? | Có ☒ Không □Nêu rõ lý do: Thủ tục hành chính này đã quy định, phân định rõ trách nhiệm và nội dung công việc của cơ quan nhà nước và cá nhân, tổ chức khi thực hiện trong dự thảo Nghị quyết. |
| c) Có áp dụng cơ chế liên thông không? | Có □ Không ☒Nêu rõ lý do: Nội dung, trình tự thực hiện và thành phần hồ sơ của Thủ tục hành chính rõ ràng, dễ hiểu. Việc triển khai chính sách hỗ trợ đã được UBND tỉnh giao cho Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tổ chức thực hiện. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch hoàn toàn có thể chủ động tổ chức thực hiện. |
| d) Có quy định việc kiểm tra, đánh giá, xác minh thực tế của cơ quan nhà nước không? | Có ☒Không □Nếu Có, nêu rõ nội dung quy định: Quy định tại điểm b khoản 3 Điều 10 của Quy định chính sách hỗ trợ phát triển du lịch cộng đồng trên địa bàn tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2023-2030 được ban hành kèm theo Dự thảo Nghị quyếtLý do quy định: Quá trình thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về phát triển du lịch cộng đồng và thông qua quá trình triển khai thực hiện chính sách hỗ trợ theo Đề án phát triển du lịch cộng đồng tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2022 – 2030.thay thế: Có □ Không ☒Nếu Có, nêu rõ lý do vẫn quy định như tại dự án, dự thảo:  |
| **3. Cách thức thực hiện** |
| a) Nộp hồ sơ: Trực tiếp □ Bưu chính□ Điện tử □b) Nhận kết quả: Trực tiếp□Bưu chính □Điện tử□ | - Có được quy định rõ ràng, cụ thể không? Có □ Không ☒Nêu rõ lý do: Hình thức nộp hồ sơ và nhận kết quả sẽ được quy định cụ thể tại Thủ tục hành chính được công bố sau khi Nghị quyết này được HĐND tỉnh thông qua, theo hướng chấp nhận tất cả các hình thức nộp hồ sơ và nhận kết quả (gồm: trực tiếp, bưu chính, điện tử).- Có được quy định phù hợp và tạo thuận lợi, tiết kiệm chi phí cho cơ quan nhà nước, cá nhân, tổ chức khi thực hiện không? Có ☒Không □Nêu rõ lý do: Việc sử dụng nhiều hình thức tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả sẽ tạo thuận lợi, tiết kiệm kiệm chi phí cho cơ quan nhà nước, cá nhân, tổ chức khi thực hiện |
| **4. Thành phần, số lượng hồ sơ** |
| 4.1. Trường hợp được quy định tại Khoản 1, 2 Điều 10 của Quy định chính sách hỗ trợ phát triển du lịch cộng đồng trên địa bàn tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2023-2030 được ban hành kèm theo Dự thảo Nghị quyết |
| a) Tên thành phần hồ sơ 1: Đơn đề nghị hỗ trợ chính sách phát triển du lịch cộng đồng | - Nêu rõ lý do quy định: Để xác định tính tự nguyện của tổ chức- Yêu cầu về hình thức: theo mẫu số 01 được quy định tại phụ lục kèm theo Quy định chính sách hỗ trợ phát triển du lịch cộng đồng trên địa bàn tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2023-2030 được ban hành kèm theo Dự thảo Nghị quyếtLý do quy định: Giúp tổ chức dễ dàng thực hiện và cơ quan quản lý nhà nước thuận lợi hơn trong công tác thẩm định, quản lý hồ sơ chi trả. |
| b) Tên thành phần hồ sơ 2: Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/đăng ký kinh doanh  | - Nêu rõ lý do quy định: Để xác minh tư cách pháp nhân của tổ chức/cá nhân- Yêu cầu về hình thức: Bản sao giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp theo quy định hiện hànhLý do quy định: Cơ quan quản lý nhà nước thuận lợi hơn trong công tác thẩm định, xác định đúng đối tượng hưởng chính sách và quản lý hồ sơ chi trả. |
| c) Tên thành phần hồ sơ 3: Cam kết thực hiện kinh doanh du lịch 05 năm, kể từ thời điểm nhận được hỗ trợ đầu tư. | - Nêu rõ lý do quy định: theo mẫu số 02 được quy định tại phụ lục kèm theo Quy định chính sách hỗ trợ phát triển du lịch cộng đồng trên địa bàn tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2023-2030 được ban hành kèm theo Dự thảo Nghị quyết.Để xác định đảm bảo chất lượng dịch vụ du lịch, công tác an ninh an toàn, đảm bảo vệ sinh môi trường và an toàn vệ sinh thực phẩm cho khách du lịch. Cam kết giữ và bảo vệ những công trình, hạng mục được chính quyền hỗ trợ.- Yêu cầu về hình thức: Theo quy định hiện hànhLý do quy định: Cơ quan quản lý nhà nước thuận lợi hơn trong công tác thẩm định và quản lý hồ sơ chi trả. |
| d) Tên thành phần hồ sơ 4: Hồ sơ hoàn thành hạng mục đề nghị hỗ trợ . | - Nêu rõ lý do quy định: Để xác định là công trình đã hoàn thành, đảm bảo yêu cầu, điều kiện về chất lượng theo quy định hiện hành. - Yêu cầu về hình thức: Theo quy định hiện hànhLý do quy định: Cơ quan quản lý nhà nước thuận lợi hơn trong công tác thẩm định và quản lý hồ sơ chi trả. |
| đ) Tên thành phần hồ sơ 5: Hóa đơn. | - Nêu rõ lý do quy định: Để xác định tổng chi phí, từ đó xác định định mức hỗ trợ kinh phí tài chính cho tổ chức/cá nhân- Yêu cầu về hình thức: Theo quy định hiện hànhLý do quy định: Cơ quan quản lý nhà nước thuận lợi hơn trong công tác thẩm định và quản lý hồ sơ chi trả. |
| e) Số lượng bộ hồ sơ: 01 bộ | Lý do *(nếu quy định từ 02 bộ hồ sơ trở lên)* |
| **5. Thời hạn giải quyết** |
| a) Có được quy định rõ ràng, cụ thể và phù hợp không? | -Có ☒Không □- Nêu rõ thời hạn giải quyết thủ tụchành chính: 22 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơLý do quy định: Để đối tượng thụ hưởng chính sách và cơ quan giải quyết thủ tục hành chính chủ động trong tổ chức thực hiện, nâng cao trách nhiệm của từng bộ phận theo quy định; Việc phân chia cụ thể thời gian từng bước thực hiện sẽ được quy định tại thủ tục hành chính được công bố và thủ tục nội bộ sau khi Nghị quyết này được HĐND tỉnh thông qua |
| b) Trong trường hợp một thủ tục hành chính do nhiều cơ quan có thẩm quyền giải quyết, đã quy định rõ ràng, đầy đủ thời hạn giải quyết của từng cơ quan và thời hạn chuyển giao hồ sơ giữa các cơ quan? | Có □ Không☒Lý do quy định:  |
| **6. Đối tượng thực hiện** |
| a) Đối tượng thực hiện: | - Tổ chức: Trong nước ☒Nước ngoài ☒Mô tả rõ: được quy định tại khoản 2 Điều 1 của Quy định chính sách hỗ trợ phát triển du lịch cộng đồng trên địa bàn tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2023 – 2030.Lý do quy định: Chính sách được ban hành nhằm khuyến khích các tổ chức/cá nhân đầu tư kinh doanh tại các điểm du lịch nhằm phát triển du lịch cộng đồng trên địa bàn tỉnh- Có thể mở rộng/ thu hẹp đối tượng thực hiện không?:Có □ Không ☒Nêu rõ lý do: Chính sách do HĐND tỉnh Bắc Giang ban hành nên có hiệu lực trên toàn bộ địa bàn tỉnh Bắc Giang, không phân biệt nông thôn, đô thị hay miền núi |
| b) Phạm vi áp dụng: | -Toàn quốc□ Vùng □ Địa phương ☒- Nông thôn □ Đô thị □ Miền núi □- Biên giới, hải đảo □- Lý do quy định: Nghị quyết được ban hành để quy định biện pháp có tính chất đặc thù phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế- xã hội ở địa phương- Có thể mở rộng/ thu hẹp phạm vi áp dụng không?:Có □ Không ☒Nêu rõ lý do: Chính sách HĐND tỉnh Bắc Giang ban hành nên có hiệu lực trên địa bàn tỉnh Bắc Giang |
| Dự kiến số lượng đối tượng thực hiện/1 năm: 05 lượt tổ chức  |
| **7. Cơ quan giải quyết** |
| a) Có được quy định rõ ràng, cụ thể về cơ quan giải quyết thủ tục hành chính không? | Có ☒Không □- Lý do quy định: Để xác định rõ thẩm quyền giải quyết thủ tục hành chính của tổ chức, cá nhân có liên quan, từ đó tạo thuận lợi hơn trong quá trình thực hiện giải quyết thủ tục hành chính  |
| b) Có thể mở rộng ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện không? | Có □ Không ☒Nêu rõ lý do: Thẩm quyền ký quyết định hỗ trợ đã được Chủ tịch UBND tỉnh ủy quyền cho Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch (ủy quyền 1 lần) rồi nên không thể thực hiện ủy quyền lần 2; Việc phân cấp thực hiện là không cần thiết do trong TTHC đã quy định rõ cơ quan tham mưu tổ chức thực hiện. |
| **8. Phí, lệ phí và các chi phí khác (nếu có)** |
| a) Có quy định về phí, lệ phí và các chi phí khác (nếu có) không? | -Lệphí: Không☒ Có □Nếu có, nêu rõ lý do: …………………………………………………………- Phí: Không☒ Có □Nếu Có nêu rõ lý do: ………………………………………………………….- Chi phí khác: Không☒ Có □Nếu Có, nêu rõ lý do: …………………………………………………………- Nêu rõ mức phí, lệ phí hoặc chi phí khác (*nếu được quy định tại dự án, dự thảo*):+ Mứcphí (hoặc đính kèmbiểu phí): ……………………………………….+ Mức lệ phí (hoặc đính kèm biểu lệ phí): ………………………………….+ Mức chi phí khác: …………………………………………………………..+ Mức phí, lệ phí và các chi phí khác (nếu có) có phù hợp không: Có □ Không □Lý do: ………………………………………………………………………- Nếu mức phí, lệ phí hoặc chi phí khác (nếu có) chưa được quy định tại dự án, dự thảo thì nêu rõ lý do: Không quy định  |
| b) Quy định về cách thức, thời điểm nộp phí, lệ phí và các chi phí khác (nếu có) có hợp lý không? | Có □ Không ☒Nội dung quy định: …………………………………………………………Lý do quy định: ……………………………………………………………… |
| **9. Mẫu đơn, tờ khai** |
| a) Có quy định về mẫu đơn, tờ khai không? | Có ☒Không □Lý do: Giúp tổ chức dễ dàng thực hiện và cơ quan quản lý nhà nước thuận lợi hơn trong công tác thẩm định, quản lý hồ sơ chi trả |
| b) Tên mẫu đơn, tờ khai: - Đơn đề nghị hỗ trợ kinh phí:…………- Bản cam kết kinh doanh du lịch cộng đồng  | - Nêu rõ những nội dung (nhóm) thông tin cần cung cấp trong mẫu đơn, tờ khai:*Đối với Đơn đề nghị hỗ trợ kinh phí:…………*+ Nội dung thông tin 1: Thông tin chung của tổ chức (gồm: tên; địa chỉ; thông tin liên hệ; giấy chứng nhận đăng ký doanh)Lý do quy định: Yêu cầu tổ chức tự khai báo thông tin chung, qua đó tạo thuận lợi hơn trong công tác thẩm định của cơ quan quản lý nhà nước. + Nội dung thông tin 2: Lời đề nghị hỗ trợ từ tổ chức/cá nhânLý do quy định: Tạo thuận lợi hơn trong công tác thẩm định của cơ quan quản lý nhà nước.+ Nội dung thông tin 3: Thông tin về văn bản, giấy tờ kèm theo hồ sơLý do quy định: Tạo thuận lợi hơn trong công tác thẩm định của cơ quan quản lý nhà nước.- Có quy định việc xác nhận tại đơn, tờ khai không? Có ☒ Không □Nếu Có, nêu rõ nội dung xác nhận, người/cơ quan có thẩm quyền xác nhận: Đề nghị UBND cấp huyện có xác nhận tại Đơn đề nghịLý do quy định: Tạo thuận lợi hơn trong công tác thẩm định của cơ quan quản lý nhà nước.*Đối với Bản cam kết kinh doanh du lịch cộng đồng*+ Nội dung thông tin 1: Thông tin chung của tổ chức (gồm: tên; địa chỉ; thông tin liên hệ; giấy chứng nhận đăng ký doanh)Lý do quy định: Yêu cầu tổ chức tự khai báo thông tin chung, qua đó tạo thuận lợi hơn trong công tác thẩm định của cơ quan quản lý nhà nước. + Nội dung thông tin 2: Lời cam kết thực hiện từ tổ chức/cá nhânLý do quy định: Tạo thuận lợi hơn trong công tác thẩm định của cơ quan quản lý nhà nước.- Có quy định việc xác nhận tại đơn, tờ khai không? Có □ Không ☒Nếu Có, nêu rõ nội dung xác nhận, người/cơ quan có thẩm quyền xác nhận: ………………………………………………………………………………Lý do quy định: ……………………………………………………………… |
| c) Ngôn ngữ | -Tiếng Việt ☒ Song ngữ □ Nêu rõ loại song ngữ: …………………………………………………Lý do quy định (trong trường hợp mẫu đơn song ngữ): …………………… |
| **10. Yêu cầu, điều kiện** |
| Có quy định yêu cầu, điều kiện không? | Có ☒ Không □Lý do quy định: Để bảo đảm đúng đối tượng được hỗ trợ |
| a) Yêu cầu, điều kiện 1: Có văn bản cam kết thực hiện kinh doanh du lịch ít nhất 05 năm, kể từ thời điểm nhận được hỗ trợ đầu tư theo quy định. | - Lý do quy định: Để xác định rõ thời hạn thực hiện dự án, tạo thuận lợi hơn trong công tác thẩm định của cơ quan quản lý nhà nước.- Để đáp ứng yêu cầu, điều kiện này, cá nhân, tổ chức cần:+ Có kết quả từ một thủ tục hành chính khác: Có □ Không ☒Nếu Có, đề nghị nêu rõ: …………………………………………………………+ Đáp ứng được sự kiểm tra, xác minh, đánh giá của cơ quan nhà nước: Có □ Không □+ Thực hiện công việc khác (nêu rõ): |
| b) Yêu cầu, điều kiện 2: Là những điểm du lịch cộng đồng được xác định tại Đề án phát triển du lịch cộng đồng tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2022 - 2030 | - Lý do quy định: Để xác định rõ đối tượng được hỗ trợ, tạo thuận lợi hơn trong công tác thẩm định của cơ quan quản lý nhà nước.- Để đáp ứng yêu cầu, điều kiện này, cá nhân, tổ chức cần:+ Có kết quả từ một thủ tục hành chính khác: Có □ Không ☒Nếu Có, đề nghị nêu rõ: …………………………………………………………+ Đáp ứng được sự kiểm tra, xác minh, đánh giá của cơ quan nhà nước: Có □ Không □+ Thực hiện công việc khác (nêu rõ): |
| c) Yêu cầu, điều kiện 3: Tại điểm du lịch cộng đồng phải có sông hoặc hồ và được khai thác mặt nước để phát triển du lịch.  | - Lý do quy định: Để xác định rõ đối tượng được hỗ trợ, tạo thuận lợi hơn trong công tác thẩm định của cơ quan quản lý nhà nước.- Để đáp ứng yêu cầu, điều kiện này, cá nhân, tổ chức cần:+ Có kết quả từ một thủ tục hành chính khác: Có □ Không ☒Nếu Có, đề nghị nêu rõ: …………………………………………………………+ Đáp ứng được sự kiểm tra, xác minh, đánh giá của cơ quan nhà nước: Có □ Không □+ Thực hiện công việc khác (nêu rõ): |
| **11. Kết quả thực hiện** |
| a) Hình thức của kết quả thực hiện thủ tục hànhchính là gì? | - Giấy phép □- Giấy chứng nhận□- Giấy đăng ký□- Chứng chỉ □ -Thẻ □- Quyết định hành chính ☒- Văn bản xác nhận/chấp thuận □- Loại khác: ☒Đề nghị nêu rõ: Đối với trường hợp không thực hiện hỗ trợ, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch sẽ ban hành văn bản trả lời tổ chức và nêu rõ lý do (quy định tại điểm b khoản 3 Điều 10 của Quy định chính sách hỗ trợ phát triển du lịch cộng đồng trên địa bàn tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2023-2030 được ban hành kèm theo Dự thảo Nghị quyết)Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Bản giấy ☒Bản điện tử ☒ |
| b) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính có được mẫu hóa phù hợp không? | Có □ Không ☒Lý do: Kết quả giải quyết TTHC là văn bản hành chính, do vậy được điều chỉnh bởi Nghị định số 30/2020/NĐ-CP ngày 05/3/2020 của Chính phủ về công tác văn thư |
| c) Quy định về thời hạn có giá trị hiệu lực của kết quả thực hiện thủ tục hành chính có hợp lý không (nếu có)? | Có □ Không ☒- Nếu Có, nêu thời hạn cụ thể: …………………. tháng/ năm.- Nếu Không, nêu rõ lý do: Không quy định cụ thể về hiệu lực của kết quả giải quyết thủ tục hành chính. Kết quả giải quyết thủ tục hành chính này là văn bản hành chính có hiệu lực ngay lập tức. |
| d) Quy định về phạm vi có hiệu lực của kết quả thực hiện thủ tục hành chính có hợp lý không (nếu có)? | Toàn quốc □ Địa phương □Lý do: …………………………………………………………………………… |
| **IV. THÔNG TIN LIÊN HỆ** |
| Họ và tên người điền: Nguyễn Thị Hồng VânĐiện thoại cố định: 02043 555768; Di động: 0915066908; E-mail: vannth\_svhttdl@bacgiang.gov.vn |